Năm thứ nhất số 26

Thứ sáu 16 décembre 1932

PHONG-HOÁ

16 trang

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

7 xu

TÒA SOẠN: N 25 BOULEVARD HENRI D'ORLEANS
TÒA SỰ TRỊ: 1 BOULEVARD CARNOT - HANOI
FONDATEUR DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN TƯỜNG - TAM

GIÁ BÁO	ĐÔNG DƯƠNG	NGOẠI QUỐC
1 năm	3p00	5p00
6 tháng	1. 60	2 60
3 tháng	0. 90	1. 40

ADMINISTRATEUR GÉRANT
PHẠM-HỮU-NINH

TA ĐI ĐÂU?

Ngày trước, thiếu-niên nước ta đã sẵn có khuôn mẫu để noi theo, sinh ra là đi học, nhớn lên thì đỗ làm quan. Làm quan đây là một cách giúp mình, giúp nhà và giúp nước — hay là họ tưởng như thế.

Cứ con đường vạch sẵn ấy mà theo, thiếu-niên mình không cần phải nghĩ ngợi để xem cuộc đời còn có một ý-nghĩa gì khác, hay một cái mục-đích gì khác hơn nữa.

Đến nay, Đông-Tây gặp nhau — cuộc đời thay đổi — con đường cũ — từ đi học đến làm quan — phần đông đã bỏ không theo: tất cả công cuộc một đời có đâu rút lại chỉ ở một cái mục đích đi làm công sở?

Nhưng trong cái học mới man mác, tìm được một con đường để noi theo, không phải là một cái rẽ cho tất cả mọi người.

Không kể những người vì bắt buộc mà lấy sự học, làm một cách sinh nhai — những người tin rằng cái chức ông tham, ông phán là đủ làm cho ta danh giá một đời. Không kể những người ấy, ta còn thấy bao nhiêu anh em niên-thiếu cũng sách đèn cặm cụi, mà chính mình không biết mình học để làm gì.

Họ cũng cứ tuần tự mà tiến, nghĩa là hết trường này, lên trường khác, rồi đến học ban nào cũng vậy, làm chức nghiệp gì cũng thế, không có gì khác.

Thấy người khác đi thế nào, mình cũng đi như vậy. Cuộc đời với họ không có một ý-nghĩa, một mục-đích gì. Họ cho là như thế, yên-trí là như thế, và cũng không bao giờ nghĩ xem rằng có thể khác như thế được không?

o

Một đôi khi tỉnh ngộ — biết mình chỉ sống ngày này sang ngày khác, lạc loài phất phơ như chiếc lá trước gió, biết mình chỉ có noi theo, bắt chước.

Thế rồi ngày đêm tìm những thú vui để quên đi — quên cái đời mình sống mà chính mình cho là nhạt nhẽo, vô-vị.

Ta đi đâu? Không biết, mà cũng không cần biết.

Ngày hôm nay, hãy biết ngày hôm nay, ngày mai nghĩ tới làm gì?

Dần dần mình lại ép mình vào cái khuôn mẫu sẵn sàng — lại cũng như trăm nghìn người khác, làm những công việc mà chính mình không tin rằng có ích lợi đôi chút.

Rồi đến lúc nằm yên, không chống cự — không bao giờ tự hỏi mình: ta học để làm gì? Ta đi đâu mấy được chứ!

Đó là cái tình trạng khốn nạn của thiếu niên cả một nước.

TỨ-LINH

BỘ TỨ BÌNH MỚI

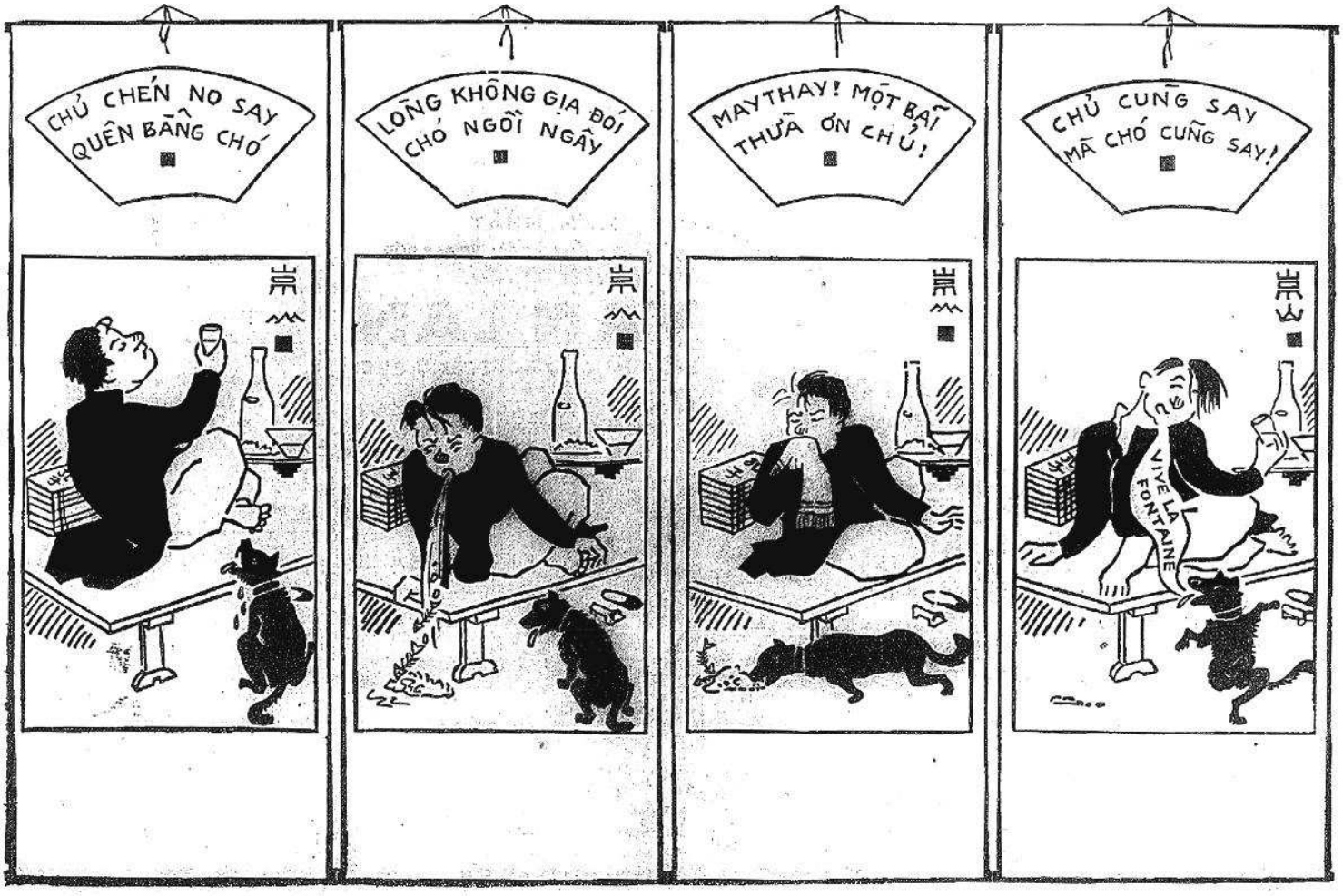

III Thầy đồ tôi

(1) Thầy đồ tôi là người cùng làng với tôi.

Làng tôi vẫn là một làng văn vật, khoa nào cũng vớ được ít ra là vài ba ông cử, và rằm sáu ông tú . . .

Kể văn chương chữ nghĩa thì thầy tôi thực chẳng kém ai, đã được anh em liệt vào hạng tứ kiệt trong làng. Thế mà trong bọn tứ kiệt ấy, thì hai người tri huyện, một người huấn đạo riêng thầy tôi có lẽ xuốt đời ôm cái chức nhị trường.

Song tuy thế mà thầy tôi chẳng hề ghen ghét cùng nản lòng, luôn năm, sáu khoa quả quyết vác lều chiếu đi thi. Mỗi lần trượt về chỉ cười khi. Có người hỏi :

- Người ta thi hỏng về thi khác, sao ông thi hỏng lại cười ?

— Tôi cười có phải vui mà cười đâu, tôi cười là cười quan trường giốt

Nào ai còn phân biệt được là ông giốt hay quan trường giốt.

Một hôm muốn tỏ cho một người bạn rõ cái giốt của quan trường, thầy tôi đưa bản rập bài thi cho xem. Ông bạn đọc xong vỗ tay xuống ghế ngựa mà khen rằng :

— Thực là văn chương cẩm tú Nhưng . . . ông đừng giận . . . . Phải một đoạn giở quá và một câu tôi không hiểu là chi hết

Thì ra thầy tôi hay chữ thì hay chữ thật, nhưng phải cái tính gàn . . . ; thỉnh thoảng lại muốn có tư tưởng trái ngược với người thường.

Thế mà muốn thi đậu sao được. Muốn thi đậu phải có tài giản dị, bình thường, nhất là phải đặt tư tưởng vào khuôn, vào sáo cũ.

Thầy tôi thi luôn năm khoa, văn tự có phần một ngày một mòn, nhưng nhất là của cải thì hao tổn nhiều quá. Lại thêm bà đồ mỗi năm xuất bản một con. Thành thử cái gia tài cỏn con của cụ cử để lại khi xưa đã bị chín phần mười khánh kiệt.

Đến khoa thứ sáu thì thực không còn soay đâu ra tiền mà đi thi nữa.

Nhờ anh em giúp thì nhất định thầy chẳng chịu, vì tính thầy vẫn có tiếng là khẳng khái. Chẳng thế mà đồ gia bảo lắm thứ cũng đáng tiền mà thầy định không dám đem cầm, đem bán. Bán vườn, bán ruộng, tha hồ, nhưng các vật kỷ-niệm của tổ-tiên thì không bao giờ thầy hề tới.

Thầy tuy nghèo mà vẫn vui vì thầy ở theo như lời đức Khổng giậy :

« Bần nhi lạc, phú nhi hiếu lễ » và thầy thường tự ví với ông Nhan-hồi, mặc sinh đức thánh « chỉ có một giỏ cơm, một bầu nước, ở trong ngõ hẻm mà lòng vẫn vui . . . »

Có một điều thầy không nhận ra là cái vui của thầy nhờ ở bà đồ nên thầy mới được hưởng. Không có bà đi dong, về bán, nay chợ gần, mai chợ xa, thì cũng chẳng ngồi rung đùi mà ngâm nga được những lời văn khinh phú qui mà trước tác được những bài thơ ca-tụng cảnh nghèo hèn.

Song thầy cũng biết có đồ là một sự cần thiết trong đời thầy, một viên thượng thư nội-vụ có giá trị. Chả thế mà một hôm, có việc bất bình với một người bạn trẻ tuổi, thầy nguyền độc rằng :

« Lạy giời bắt anh đậu tú-tài, lấy vợ con quan, và đẻ thực nhiều con ».

Thầy cho con quan tuyền là hạng kém tài thao lược, và chỉ là cái máy đúc con ! Có lẽ thầy lầm ; thầy thiếu vị quá về bạng trung-lưu là nơi bà đồ sinh trưởng, nên thầy mất sự công bằng đối với bọn phu-nữ trong đám thượng-lưu chăng ?

Nhưng tuy thầy có lòng vì nể vợ, và cho vợ là một người đàn bà đảm đang hơn hết các người đàn bà khác (cái đó đã cố nhiên, vì ngoài bà đồ ra, ông đồ không còn quen biết một người đàn bà nào nữa) tuy luôn luôn thầy làm thơ, làm phú, làm đối, làm cả văn tế khôi hài để chúc tụng vợ, mà đối với toàn thể phụ-nữ thầy vẫn có một quan-niệm không đẹp.

Thầy cho rằng « nữ nhi bao giờ cũng vẫn nan hóa, chả thế mà có đại lượng đến như đức thánh Khổng cũng còn phải ép lòng dẫy vợ. Về sau tôi được nghe thầy nhắc đến luôn câu chuyện « tam thế xuất thê » của nhà họ Khổng nhưng tôi lấy làm lạ một điều là không bao giờ giảng cho nghe vì những lẽ gì mà các bà vợ khốn nạn kia đã bị đuổi.

Tôi lạ một điều nữa, là thầy đồ tôi học rộng đạo thánh-hiền, thế mà rất vô ơn đối với bên phu-nữ, thực ra công giúp thầy qua khỏi vòng nguy nan là ở hai người đàn bà, một người là bà đồ, và một người nữa là mẹ tôi, vì chính mẹ tôi đã giục cha tôi đi rước thầy về giậy anh tôi. Mẹ tôi nói :

— Tôi xem ra cụ nhi Thiện đó nay tùng bấn lắm. Ông nên mời đến giậy các con. Cũng là giúp đỡ cụ ấy chút đỉnh và chúng nó lại được biết đám ba chữ, may ra mà có số, có phần mai sau chiếm được bảng vàng thì chả là làm vẻ vang cho nhà ta ư ?

Cha tôi xưa nay vẫn căm tức ông đồ vì ông luôn luôn làm thơ, nhạo báng cha tôi là trọc phú, là quan hàn nhi, nên cha tôi không bằng lòng.

Mẹ tôi cười, tỏ ra là người đại lượng :

— Cha ! muốn con hay chữ thì vêu lấy thầy.

Cha tôi tuy cũi lẽ, song cái lý của mẹ tôi thì giờ cũng đắc thắng. Ấy cũng nhờ thế mà ngày nay tôi vỡ vẽ biết đám ba chữ nho, nhưng cũng vì thế mà cái tuổi ấu-trĩ của tôi đầy rẫy những sự đau-đớn và linh hồn tôi không nảy nở ra được, như bông hoa trồng trong chiếc chậu đất khô.

(Còn nữa)

NHỊ-LINH

1) Xem Phong Hóa số 21

Quái ! lạ quá !

Quyển ấy giầy những 218 TRANG bán có 0p.35 : không những thế, truyện lại hay, văn lại vui ; mà nhất là tác giả lại là nhà tiểu thuyết.

NGUYỄN-CÔNG-HOAN

mà sao lại đề nhan là :

Những cảnh khốn nạn

?

Ngân phiếu, bài vở, thơ từ, xin gửi

M. NGUYỄN-TƯƠNG-TAM

25 Bd Henri dOrléans. Hanoi

NÊN DÙNG

... hồng thơm rẻn một hộp

MONDIA

... rẻ. Có bán khắp mọi nơi

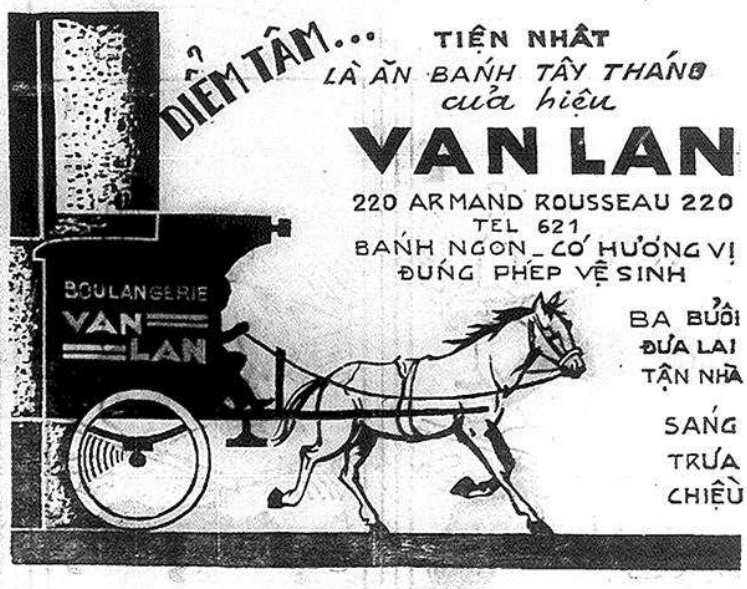

Tại Hội chợ Hanoi năm nay

Vì trong lúc đồng tiền eo hẹp, nên tại Hội chợ năm nay ở những gian số 10-12-14 và 16 giầy H nhà đồ gỗ Hồ-Phong ở Nam Thành sẽ đem lên bầy những đồ gỗ để trang hoàng trong nhà : như buồng ăn, buồng ngủ, salon, tủ chiện theo lối tầu và lối tây rất nhã, rất tinh sảo, giá thật rẻ. Vậy các ngài muốn sắm đồ gỗ ở Hội chợ Hanoi năm nay chớ nên bỏ qua mà chẳng lạ xem những gian hàng ấy.

Thuốc-lào Đông-A

Gói như thuốc lá
Hút ngon, lâu hết,
Bỏ túi rất tiện.
Ai muốn mua buôn
gửi thư hỏi Trần-Hiệt
Ninh-Tỉnh-Ninh-Giang.

HUẾ DÂN..
NHÀ TRỒNG RĂNG
46 HÀNG DA GIÁP HÀNG BÔNG
CHUYÊN MÔN
TRỒNG RĂNG, CHỮA RĂNG
ĐƯỜNG NO: VĂN QUYỀN
CÓ BẰNG CHỨNG CHỈ ở PHÁP
VỀ, LÀM CÔNG VIỆC KĨ CÀNG
THẬN VÀ MẠU CHONG

HUẾ DÂN

Chị — *Em xem, chị đặt cho thầy cái ô-tô này gần 2 chục bạc, có đủ cả sốp phơ nữa đấy!*

Em — *(Tính cẩn thận) . . . Nhưng đã chắc đâu sốp phơ có bằng . . . nọ nó cầm lái vang, đâm thầy muống sông thì chết!*

..TỪ NHỎ ĐẾN NHỚN..

Ông Bùi-quang-Chiêu và ông Lê quang-Trinh

Đại hội nghị kinh tế năm nay đã bắt đầu họp. Trong Nam-kỳ ra họp có ông Chiêu và ông Lê-quang-Trinh, ở ngoài mấy chẳng biết hai ông đã làm những công trạng gì cho nước Nam, duy chỉ biết dân trong Nam yêu mến hai ông lắm, nhất là ông Lê quang-Trinh.

Họ yêu ông Trinh vì ông là dân tây, vì ông hay kiện các nhà báo và đã từng được bồi thường, danh giá mười cắc, (hào). Ông ra Bắc, các báo ngoài này không thấy tiếp rước, không biết rồi ông có kiện không, nếu ông muốn kiện, xin ông bảo trước để chúng tôi tiếp rước Nhất là khi ông về Nam, chúng tôi xin vui lòng mà tống tiễn ông.

Còn ông Bùi-quang-Chiêu, nhớ độ nào đi tây về, trong Nam dòn rước linh đình, năm nay ông ra Bắc, xuống ga, vào sân quán, không thấy ai nói đến tên, chỉ đến mặt. Hay là tại ông không . . chiêu hàng?

Không may cho các ông đấy, giá ông Nguyễn-phan-Long ra, có lẽ các ông cũng được tiếp rước.

Các ông Kiểm Học

Các ông kiểm học cũng làm quan, cùng chung một học thức.

Có ông lây quá, lại có ông nho quá.. Tôi xin diễn lại tấn tuồng con sầy ra tức học trò lưu trường ở hai tỉnh kia làm chứng:

Tấn thứ nhất. — Hai cụ lý đưa hai cậu con vào phòng tiếp khách quan kiểm thứ nhất.

— Bẩm quan lớn,..

— Hèm? Eh! secrétaire... (Cái gì? Này, thầy ký...)

Ông kiểm giở tiếng tây ra hỏi:

— Họ nói gì, tôi nghe không biểu. Ông dịch ra tiếng tây cho tôi!

Tấn thứ hai. — Phong tiếp khác của quan kiểm thứ nhì. Cũng có cụ lý đưa con vào học:

— Bẩm quan lớn...

Quan kiểm ung dung gọi ông giáo làm thư ký cho quan, bảo:

Này thầy thừa, lấy tên chúng nó, nghe!

Hai quan kiểm vừa rồi khác nhau ở chỗ một người cũ quá, một người mới quá, nhưng giống nhau ở chỗ này:

— Một ông giáo, bạn quan Kiểm ở tỉnh khác lại chơi, sồng sộc đi vào hỏi thăng nhỏ:

— Thầy có nhà không mày...

Quan kiểm trong nhà đằng hắng. Ông bạn vội vã bước vào, vừa mở miệng toan cười, bỗng thấy quan kiểm bảo người nhà:

— Nhỏ, vào trình bà lớn ra, có thầy giáo mnốn vào hầu, nghe!

Cái cười của ông bạn muốn ra, nó lại vào.

●

Hội Quốc-liên

Kinh-tế khủng-hoảng, không phải riêng gì nước Nam. Ngay đến hội quốc-liên cũng thấy khủng hoảng về kinh-tế. Nguyên do một ngày kia mấy cụ đại-biểu trong hội — ngồi rỗi, buồn, nên rở sổ sách ra, xem xét tình toán lại. Các cụ đã buồn, xem đến sổ chi tiêu của các cụ lại buồn thiu. Hơn một trăm mười chín triệu bạc, các cụ tiêu đã gần hết, chỉ mấy hiệu cao-lâu ở Genève là phát tài to.

Nghe đâu các cụ đã định giảm bớt lương những người làm công cho hội. Được tin này, các ông tham, ông ký bên tổ chức cũng bà dạ được đôi chút. Song các ông ấy bà dạ chứ những người làm công cho hội Quốc liên không lấy gì làm bà dạ cho lắm.

Hội bết tiền, một là vì các cụ ăn tiêu không tằn tiện, hai là vì nhiều nước có chân trong hội, nhất là nước Tầu, không giả cho hội đồng xu nhỏ. Thế mà nhiều nước, như nước Đức nước Nhật, lại dọa ra hội.

Nếu nước nào cũng dọa như thế, có lẽ hội đến vỡ nợ mất!

◆

Nước Tầu với hòa-bình

Mấy ông tướng bên Tầu yêu hòa-bình, cái đó ai cũng biết. Các ông có đánh nhau, thây chất thành đống, máu chảy thành sông, cũng là vì hòa bình cả.

Ấy thế mà vừa mới đây, đức Thích Ma ở Tây Tạng đến Bắc-bình làm lễ cầu cho nước Tầu được hòa bình, mấy ông đốc quân... Trương-học-Lương, Đoàn-kỳ-Thụy cũng đến dự lễ.

Sao không mời cả Lưu-chấn-Niên, Trương phát-Khuê, Tưởng-giới-Thạch nữa cho đủ mặt? Nhân tiện sao không mời cả mấy đại tướng Nhật đến chứng kiến?

●

Ông Phạm-Quỳnh làm thương thư

Ông Phạm-Quỳnh vô Huế thăm ông Ng bá-Trạc, người bạn cũ đã từng cùng ông chia sẻ ngọt bùi trong tòa soạn báo Nam-phong, rồi ông gặp dịp đức Kim-thương hồi loan, được vào bệ kiến được làm thượng-thư...

Ông nhậm chức gần một tháng nay, đã bắt đầu làm việc.

Ngoài những giờ làm việc thì ông ngủ hay là ông đọc lại mấy quyển Nam-phong cũ?...

Lý luận Lưu-Linh

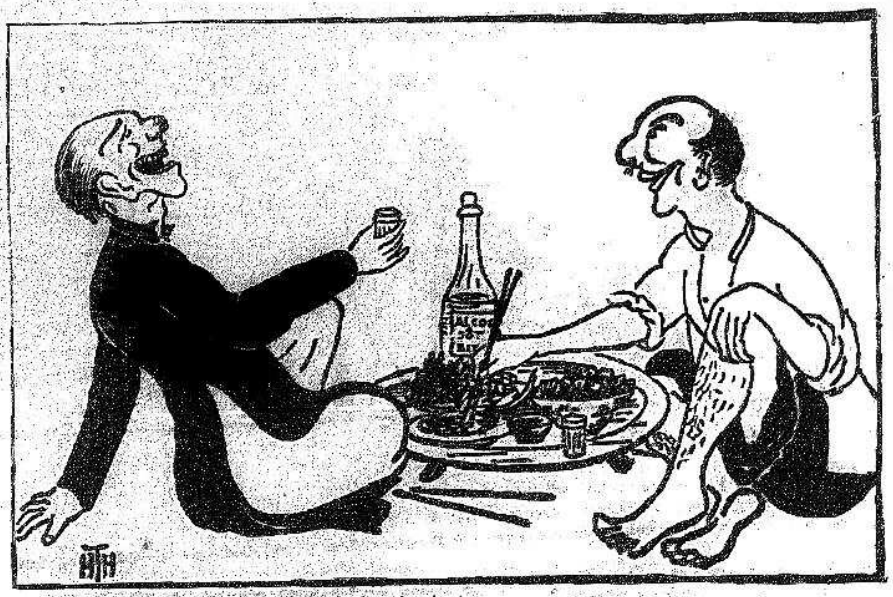

— *Thế mới biết giới sinh ra riêng để ăn với riêng.*

— *Phải! giới sinh ra chó để ăn với riêng.*

— *Mà giới lại sinh ra bác để đánh chén thịt chó với riêng cùng tôi.. Hai ông chí lý lắm!*

CUỘC ĐIỂM BÁO

Chân lý ở đâu

Báo Thực-Nghiệp mới đây có mục « Đâu là chân lý ». Đi tìm chân lý mãi, mới biết rằng chân lý ấy Phong-Hóa bắt chước Thực-Nghiệp từ khi Thực-Nghiệp chưa có mục ấy. Tưởng Thực Nghiệp nên bỏ mục ấy đi như thế thì biết nhẽ lý hơn.

Khỉ bách thú

Đã thế trên Thực-Nghiệp lại nẩy ra mục « Tiếng tơ đồng », bắt chước « Khúc tiêu sầu » của chàng Tiêu trong Đông-tây. Thế mới biết họ quen nghề đi rồi ! Con khỉ trong bách-thú bắt chước người nhân nhó để mong được hạt lạc rơi, không biết báo Thực-Nghiệp mong gì ?

Thơ con cóc

Văn suôi thì bắt chước, mà thơ thì mới tầm. Ông Phương-Lan viết :

Sai con

Mặt bẩn sao không lau ?
Con ra lấy cái thau,
Đổ nước, mang khăn mặt,
Mau !

Nhất-Linh xin nối theo một bài :

Ông viết văn trôi chảy,
Như con cóc nó nhảy.
Nó nhảy trong hang ra,
Xong rồi nó ngồi đấy.
Ngồi đấy lại nhảy đi,
Nhảy đi lại ngồi đấy,
Nhảy xong nó lại ngồi,
Ngồi chán nó lại nhảy.
Cứ thế mãi không thôi,
Văn ông nó cũng vậy.

Tiếng ta rồi có thành được văn chương không ?

Chẳng trách có người bảo báo Văn-học chuyên môn khảo cứu tiếng Quảng-đông, tiếng Ăng-lê. Trong báo đó, ngay trang đầu có bài luận thuyết đầu đề là :

Tiếng ta rồi có thành được văn chương không ?

Người viết bài đó là ông T. (có lẽ là ông Trạc, vì ông là chủ bút).

Nếu ông T hỏi như vậy, thì tôi xin trả lời : « không ».

Không, nếu người viết văn cứ viết tối văn không có nghĩa lý ấy.

Nhắn người tình nhân mới quen biết

nan trách ta rằng hỏi vẩn vơ,
Đây ta trách bạn nói bâng quơ.
Yêu nhau thì phải cho nhau biết,
Giấu giếm làm chi hỡi bạn thơ.

o

Để ta lòng nặng mối ngờ,
Yêu ai ? Yêu khách vu-vơ, rõ buồn !
Phải đó đến ngọn nguồn lạch suối,
Phải hỏi han tên, tuổi cửa nhà.
Kẻo rồi gặp gỡ đôi ta,
Bươu đầu mới rõ ấy là người quen.
Kẻo có lúc mình lên Hà-nội,
Kẻo có khi ta tới Nam-thành.
Tìm đâu cho thấy nhân-tình,
Hà vô duyên thế là mình với ai !
Còn trao đổi thơ qua, tin lại,
Muốn cùng nhau tỏ rãi niềm tây.
Tình riêng há để ai hay,
Thả « giòng nước ngược », lòng đây không đành.
Nào phải mỗ sỉ-tình hiếu sắc,
Để cho mình thắc mắc trách oan.
Mấy lời vội giãi tâm can.
Đừng ngờ Tú Mỡ, thế gian thường tình.
Dù tài sắc nghiêng thành, nghiêng nước
Hay hình dung mốc mạc, xấu xa
Hữu tình ta đã quen ta,
Gái, trai, xấu đẹp cũng là tri âm.
Yêu nhau đã trọng tinh thần,
Nhẩn nhe mẹ Mốc còn ngần ngại chi.

o

Mấy lần thư lại, lại thư đi,
Hỏi bạn là ai ? Bạn cứ lì...
Nếu chỉ có quen mà chẳng biết,
Thời sao sứng đáng tiếng tương-tri.

TÚ MỠ

Họ nói tiếng Quảng đông

Trong bài luận thuyết ấy ông T. lại viết :

Một thứ tiếng dù nó không phải là nghèo thật, không phải là không dùng được thật mà chưa bao giờ dùng đến thì làm sao mà phong-phú.

À, ra tiếng ta không thành văn chương vì tiếng ta chưa dùng đến bao giờ. Ngày thường, chắc ông Trạc nói tiếng Quảng-Đông.

Ông Nguyễn-trọng-Thuật hô to : « Tôi là người Annam. »

Ông Dương-bá-Trạc cũng hô to : « Tôi là người Annam chưa dùng tiếng Annam bao giờ. »

NHẤT-LINH

Một chuyện kín

— Này bác, tôi... tôi.. tôi là người Annam !

bàn ngang..

Người Âu-tây trọng cái chí khí, hiên ngang của những đấng anh hùng không sợ chết, đem thân hy-sinh cho khoa-học hay dấn mình vào những nơi nguy hiểm để tìm tòi lấy cái mới, cái hay.

Không kể đến tính mệnh — kẻ cùng anh hùng thật, chí khí cũng hiên ngang thật, song những hành vi ấy đối với dân Việt-Nam vẫn nhã, phong lưu lại là hành vi của kẻ ngông cuồng.

Nhà phi-công Lingbergh, một mình dùng máy bay, bay qua Đại-tây dương chẳng qua là một anh chàng dại, may mà đi đến nơi về đến chốn, nếu không . . . nếu không có lẽ thây chôn bụng cá, còn ai mà nói đôi tông đường, lại lấy đâu làm mồ yên mả đẹp.

Dân Việt ta không phải là không có chí khí, không phải là không anh hùng, song không đến nỗi khờ dại đến thế. Họ chí khí ở chỗ biết đem thân hy-sinh cho sự . . . lễ nghi phức tạp của đạo Khổng.

Đi đứng ngay ngắn, cử chỉ đúng mực, biết cãi nhau, tranh nhau chiếu trên chiếu dưới buổi việc làng, biết vận áo thụng xanh, sùng sinh vào lễ thần, lạy quan biết tới, biết lui, lợi cho mình thì ở lại, hại cho mình thì lánh xa, mà nhất là thuộc lòng được mấy quyển Tứ thi, Ngũ-kinh, lại biết mua cái quan tài đẹp để đợi lúc hai tay buông suôi, hành vi họ anh hùng ở chỗ ấy, chí khí họ hiên ngang ở chỗ ấy, và . . . tinh hoa của tiền văn hóa tốt đẹp, đáng yêu, đáng quý nước nhà là ở đấy !

Văn hóa của ta, ta phải bảo tồn, cái ông bán mộ xây ở hội chợ năm nay mới thật là một đấng anh hùng, một vị ân-nhân của nước ta.

TÚ-LY

Bà Nghị — Kia bà hàn đi đâu đấy ? cháu làm sao mà mặt mũi sưng thế ?
Bà Hàn — Ấy cháu đau răng, tôi định đến bác Đốc hỏi xem nên mang cháu đi chữa đâu ?
Bà Nghị — May quá, thằng cháu này trước cũng đau, mồm miệng sưng to bằng hai thế mà tôi chỉ đem cháu lại nhà Giòng răng Trần-quang-Minh chữa vài lần là khỏi.
Bà Hàn — Ấy tôi quên bẵng đi đấy, bác Đốc cháu trước cũng giòng răng vàng ở đó, vẫn khen công việc cẩn thận và có vẻ mỹ-thuật mà nhất là chữa mấy cái răng cho bác gái cháu thì lại thần tình quá — Chẳng biết có gần đây không ?
Bà Nghị — Kia kìa, ngay trước mặt, bác cứ trông biển đề « Nhà giòng răng » TRẦN-QUANG MINH số nhà 199 phố Hàng Bông lờ là phải

ĐÃ ĐỌC BỘ

Những cảnh khốn nạn

Của soạn-giả Nguyễn Công-Hoan thi đâm chân các tiểu thuyết khác !

Sách giấy 218 trang, giá 0p35

Một sự chẳng ngờ

Tướng số xưa nay tôi vẫn cho là một Khoa-học thường thức để tiêu khiển song vì tính tò-mò nên tháng hai vừa rồi tôi có đến chơi nhà ông Thần-cốc-Tử, số 49 phố Hàng Bông đệm xem 1 quẻ Cát hung, vận hạn tương-lai dĩ rằng ».

Ông nói đều đúng cả nhưng ông có giặn một đều cần thiết rằng phải đề phòng, kẻo đến tháng tám này khéo lên vợ chết con chết.

Tôi chẳng để ý đến lời đoán vì vợ tôi đang có thai mà khỏe mạnh ; thế mà đến tháng tám ngày mồng chín con tôi chết, đến mười hai vợ tôi chết một cách chẳng ngờ.

Tôi rất đau đớn, song rất phục tài ông Thần-cốc-Tử là một nhà tướng số rất giỏi đời nay. Vậy có vài hàng thành thực giới thiệu ông với bà con xa.

Bùi-ngọc-Khang
320 Route de Hué

TỪ CAO ĐẾN THẤP

Phong rao mới

Nhớ xưa còn thủa hàn vi,
Chàng thời đi học, thiếp đi chạy hàng.
Sớm hôm đầu đội vai mang
Yên phận bần hàn, kiếm gạo nuôi nhau
Vui vầy bữa cháo bữa rau.
Chàng lo học tập mai sau thành tài.

Công danh tiến bước kịp người
Mở mặt với đời thiếp cũng hiển vinh.
Bây giờ chàng đã nên danh

Chê thiếp nung dại, nỡ đành phụ công
Khi nghèo còn vợ còn chồng.
Đến khi phú-quí, chồng đông, chồng đoài!

◆

Ông Hy-Tống không vào « bị »

Kỳ báo Annam mới, mới rồi, ông Hy Tống nói Phong-Hóa cho ông vào cùng một cái bị với cụ Hoàng-tăng-Bí.

Ông Hy-Tống mơ ngủ rồi! Phong-hóa không! không! quả thật không! ông Hy-Tống mơ ngủ đấy. Phong-hóa có cho ông vào bị của cụ bảng Hoàng đâu! Họa chăng là ông muốn vào bị của cụ Bảng, mà hoặc là ông chui vào không được, hoặc là cụ Bảng ấy ông ra cái ấy không biết!

Chỉ biết rằng cái bị của cụ Bảng là cái bị của cụ Bảng Hoàng mà ông Hy-Tống không có ở trong ấy.

◆

Hạng-Thác với ông Hy-Tống

Rồi ông Hy-Tống lại vịn đức Khổng, giảng đạo đức cho Phong-Hóa nghe. có ý cho Phong-Hóa cũng giống Hạng-Thác. Nhưng ông giống đức Khổng ở chỗ nào, cái đó không ai biết, mà đến ông cũng không biết nốt.

Hạng-Thác ngày xưa hỏi đức Khổng: « Trên trời có mấy ngôi sao? » đức Khổng chịu không trả lời được. Lại hỏi: « Dưới đất có mấy nóc nhà »? Đức-Khổng cũng chịu không trả lời được, nói rằng: « Hỏi chi những chuyện trên giời dưới đất, nên bỏi những việc trước mắt mà thôi ». Hạng-Thác lại hỏi: Vậy thế trước mắt ngài có mấy cái lông mi? » Đức Khổng lại chịu không trả lời được.

Phong-hóa xin bắt chước Hạng-Thác không hỏi ông Hy-Tống những chuyện xa xôi, chỉ hỏi: Ông Hy-Tống có những ý tưởng gì?

Ông Hy-Tống có lẽ cũng chịu không trả lời được.

Lại hỏi: Ông Hy-Tống nói chỉ đợi có người đến thay là bỏ báo An-Nam mới Vậy chờ bao giờ ông bỏ để cho độc giả báo ấy mừng!

Ông Hy-Tống có lẽ lại chịu không trả lời được.

Rồi lại hỏi: Những bài ông Hy-Tống viết có bao nhiêu phốt?

Ông Hy-Tống lại chịu không trả lời được.

Ông Hy-Tống giống đức Khổng ở chỗ ấy.

◆

Câu chuyện trong sân quần

Trong sân quần, thấy ông Trần-văn-Thông, đi với một người vận đồ tây, áo nâu, quần trắng, trông như một nhà thầu khoán.

Có người bảo nhỏ: — Ông Bùi-quang-Chiêu đấy!

— Ông Bùi-quang-Chiêu đấy à?

— Ừ, ông bùi-quang-Chiêu đấy.

— Thế ông ấy ở hội nào, vào đây đấu với ai? mà tôi không thấy tên?

◆

Người điên với văn-sĩ

Trong nhà điên, có người mất trí khôn, tự cho mình là ông vua, cứ chỉ ăn nói hệt như ông vua, người khác nói đến thế nào vẫn yên-trí rằng mình là ông vua.

Trong làng văn ta cũng vậy, có người rốt lại cứ tưởng là mình giỏi, khoe là mình giỏi, dẫu ai nói thế nào cũng vẫn yên trí rằng mình là giỏi. Có phải không, ông Hy-Tống?

◆

Trên mặt báo Phụ-nữ thời-đàm

Trên tờ Phụ-nữ (nghĩa là báo để đàn bà, con gái xem), ngay cột nhất, cột thường để riêng cho bài luận thuyết, có đăng mục;

Đàn ông giao-cấu với chó cái
(Nói rằng không tiền cưới vợ)

Trong báo đó lại có những câu:
«....rõ ràng Nãi-Xước đương ôm cổ chó mực ấy « giao-cấu »

(Còn nhiều câu, nhưng tục quá không thể đăng được)

Một mặt thì đăng thơ « kén chồng » một mặt thì đăng tin người giao-cấu với chó cái, vì không có vợ!

Hay cái nọ nó liên can đến cái kia!

◆

Kỳ sau sẽ đăng cái «Sở tàu lên đức chúa Giê su» của ông Pétrus Lê-công-Đắc trả lời báo Phong-hóa.

Rất hay! Rất lạ!

Chủ-nhiệm — *Tôi muốn rằng nhân viên trong tòa soạn tuần lễ nào cũng ôn lại câu: « nhật nhật tân hựu nhật tân».*

Chủ bút — *Vậy ra ba lần đi Nhật-tân cả, giá một lần đi Đông - Hưng - viên thì hơn.*

Chấn-hưng công-nghệ nước nhà:

Chè VINH-THAI (Liên-tâm)

Là một thứ chè sống ở trên giải đất Việt-Nam, chế theo lối chè Tàu rất khéo, mà chất không độc như chè Tàu. CÁNH NHỎ, HƯƠNG THƠM, (có ướp hoa) NƯỚC XANH VỊ MẬT làm tại tỉnh Phú-thọ đã được sở Canh-nông chứng nhận là rất hợp vệ-sinh và đồng bào Trung-Nam Bắc kỳ đều khen ngợi, đóng gói giấy gọn-gàng đẹp đẽ mà giá bán hạ hơn trà Tàu và các trà khác.

nhân hiệu mới lại thứ chè VINH-THÁI vào hộp rất lịch-sự dùng trong việc hoan, hôn tang, lễ rất tiện.

Tổng Cục
Phân-thiết — Lagi
Maison
MINH-GIANG
2, Rue Đồng Khánh, 2
PHAN - THIẾT (Annam)

Mà giá lại rẻ

Thứ chè này từ đây mỗi gói đều có miếng Giấy Thưởng, những miếng nào mà có tên ký và con dấu của Chủ-Nhơn thì sẽ được Thưởng 1 hộp chè Vinh-Thái « Luxe ».

nhân hiệu còn trữ bán:

1· — Chè Thanh - Long
2· — Chè Thanh - dương
3· — Chè Tam-kỳ Đại - Hồng

Mấy thứ chè này dùng toàn độc chè tốt, cũng như chè Tàu mà giá bán lại rẻ hơn chè Tàu, ướp hoa rất kỹ càng, theo phép vệ-sinh, cũng có mùi thơm, nước nhiều lợi cho người dùng chè.

P. S. - Cần dùng nhiều người làm Đại-lý để chuyên bán các hàng Nội-hóa trên đây. Ngài nào muốn xin viết thư thương-nghị. Hàng gửi đi các nơi xin miễn gửi theo cách « lĩnh-hóa giao-ngân».

Thiên Hòa Đường
(tức Hứa-gia-Ngư y quán)
20 phố hàng Đường Hanoi

" Bản đường theo cổ pháp tự chế ra các thứ bào chế, cho đơn bốc thuốc và cao đan hoàn tán, bản đường lại làm đại-lý cho mấy nhà danh y ở các tỉnh thành Thượng-hải, Quảng-đông, Hương-cảng, lại bán cả các thứ sâm, nhung, quế, yến, chân châu, mật gấu, sạ hương, sừng tê giác, sừng linh dụng v.v... giá bán phải chăng, các ngài chiếu cố lấy làm hoan nghênh.

Trong hiện có ông Trung y Hứa-gia-ngư xem mạch làm thuốc, chuyên chữa nam nữ lão ấu các chứng nội thương ngoại cảm và đàn bà, Thai tiền, sản hậu, điều kinh, bạch đới với trẻ con các chứng, đậu, sởi, cam, tích, kinh phong v. v... rất là hiệu nghiệm.

Giá tiền mời đi xem mạch 1p00 còn những người lao động đến tận nơi xem mạch không lấy tiền.

Tranh dự thi.— Số 6

Vợ chồng hòa thuận

vui cười

Hết sức giúp

Bản báo mới nhận được của một bạn mục năm một bức thơ, trong đó ngỏ ý hăng hái giúp bản báo như sau này:

« . . . vậy từ bữa nay, cứ mỗi ngày đi xin kính đăng « Phong hóa » một chuyện vui, nghĩa là năm ngày thì năm bài, sáu ngày thì sáu bài, bảy ngày thì bảy bài. Nhưng « Phong hóa » cho tôi nghỉ ngày chủ nhật để tôi hú hí với vợ cả tôi, rồi ra lại cho tôi nghỉ ngày thứ hai nữa để tôi hú hí với vợ hai tôi, rồi ra nữa lại cho tôi nghỉ ngày thứ ba để tôi hú hí với vợ ba tôi, rồi cứ tuần tự như thế cho đến hết 7 ngày, vì tôi hiện nay có 7 vợ,

Cử văn Nguyên Haidương

Bản báo có lời cảm tạ ông Cử văn-Nguyên và mong ông cứ giúp bản báo như thế mãi, Bản báo lại có lời mừng cho bảy bà vợ của ông nữa,

Chỉ nghĩ đến ăn

Thầy giảng bài:

— Quả đất, quả đất tròn như quả cam

Học trò đứng ngay lên hỏi:

— *Thưa thầy, thế thì có ăn được không ạ?*

Cử văn Nguyên

CUỘC THI TRUYỆN « VUI CƯỜI »

Bắt đầu từ số 28 bản báo mở một cuộc « thi cười » Trong mỗi số, sẽ đăng lên độ bốn, năm bài mà bản báo xét ra là hay nhất.

Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng Giải nhất một năm báo, giải nhì nửa năm báo để thưởng hai bài hay nhất trong bốn kỳ báo ấy.

Mỗi bài không được quá ba mươi giòng.

Xin để chỗ ở cho rõ ràng, để tiện việc gửi báo biếu.

CUỘC THI TRANH KHÔI HÀI

Mỗi số báo sẽ có đăng vài bức tranh hay nhất.

Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng: Giải nhất một năm báo. Giải nhì nửa năm báo.

Tranh vẽ chiều giài 18 phân, chiều cao 10 phân có lời chú thích hay không cũng được, miễn là buồn cười

Mấy lời phân trần

Có nhiều người hoặc bắt chước truyện cũ, hoặc dựa theo truyện cũ hay truyện nước ngoài mà làm bài « vui cười » Trừ một vài truyện đã phổ thông ai cũng biết còn thì không tài nào mà kiểm xoát cho khắp được, Vì lẽ ấy nên những bài nào hợp phong tục annam mà có vẻ tân kỳ, đặc biệt, thì bản báo cũng cho là trúng cách,

Phong hóa

Câu đố lạ đời

Hai bác bẹp, cơ chừng đã say sưa, chuyện nở như gạo rang,

Một bác, tay vuốt râu, mồm ngâm:

Thượng thò, hạ bất thò, hạ thò thượng bất thò, thượng hạ bất thò thò, thượng hạ thò thò,

— Kia bác ngâm bài thơ gì mà chỉ những thượng cùng hạ, thò với chẳng thò thế?

— A! đấy là một câu đố chữ nho,

— Tây với nho gì lại thế?

— Thôi tôi giảng cho bác nghe:

Về mùa rét, những người nghèo chỉ có được một manh chiếu ngắn, hở đầu hở đuôi, Lúc ngủ chiếu chỉ đủ che được đầu hở chân, thế là hạ thò Đến khi thấy chân lạnh kéo chiếu xuống, đầu hở, thế là thượng thò, Lúc rét quá, co rúm người lại, người thồn lồn vào trong chiếu, (thế là thượng hạ bất thò thò), về sau mỏi quá, ruỗi thẳng như cây gỗ, thì đầu hở, chân hở, thế là thượng hạ thò thò.

Thông ngôn (chuyện thực sảy ra 15, 20 năm trước)

Thầy Thừa nọ muốn được quan Phủ yêu, nhận liều là biết tiếng tây, tiếng Pháp và có giấy má gì bằng chữ tây đều nhận đem về tra cứu rồi dịch Thực ra thì nhờ ông giáo sở tại cả.

Ngày kia có người tây sơn bản qua phủ, vào chơi quanh có lẽ để « chạc » bữa cơm Quan gọi thầy Thừa ra thông ngôn, quan trông người tây, chỉ vào thầy Thừa. Người tây hiểu ý, bèn quay lại thầy Thừa mà nói rằng: «je vous prie de dire au quan-phu que je lui présente mes salutations». Thầy thừa ngây quá, bèm quan: « Lạm cụ lớn, ông này là người Hồng-mao ! »

Mỗi cái phát đáng giá 100

Quan viên hùng tri quá phát vào đài cô đầu một cái thật mạnh. Đau quá, cô đầu kêu:

— Bẩm đến quan đấy.

— Thế em định đòi bao nhiêu?

— Lúc nãy nó đòi bao nhiêu ý, thì quan giả.

— Bao nhiêu?

— Thế quan thử phát lại xem nó đòi bao nhiêu?

— Bách!

— Bách là bao nhiêu thế quan?

Quen như đi ô-tô

I. Nhanh nhanh lên, tầu sắp chạy rồi đấy.

— Còn hai mươi phút nữa kia.

— Chật như thế kia, nó chẳng chạy thì còn chờ ai nữa?

II. Nhanh nhanh lên, tầu sắp chạy rồi đấy.

— Hãy còn vắng thế kia nó chạy gì.

III. Thưa ông đây về Hanoi bao nhiêu?

— Năm hào.

— Thôi ông lấy ba hào chứ vì tôi đi luôn.

IV. Hành khách trông thấy người phu kịp gọi lại bảo:

— Này này, ông đỡ cái bồ này lên nóc cho tôi cái.

V. Tầu đương chạy hành khách trông thấy nhà mình, liền gọi;

— Bác tài ơi, nhà tôi đây, bác cho tôi xuống chỗ này cho tiện.

Con khôn

Trong nhà đương đánh tổ tôm. Bỗng có khách gọi cửa. Cậu Tâm ra mở.

Khách :— Thầy có nhà không cậu?

Tâm: —Thưa ông không.

Khách: —Thật không ạ?Tôi có việc cần lắm muốn hỏi.

Tâm :— Thưa ông, thế để con vào hỏi thầy con xem có nhà hay không đã.

Lòi trẻ

Cả Sộp gọi con ra vườn hỏi:

— Cây cau và cây dừa, hai cây khác nhau ở chỗ nào?

Thằng bé thở ra một lúc rồi trả lời:

— Cây cau thì trồng ở cạnh đồng giọ, còn cây dừa thì ở bờ ao, gần khóm chuối.

Công đẻ ra con

— Này, đỡ anh biết công đẻ ra chứng hay ra con?

— Tôi bảo đẻ ra chứng.

— Thế tôi bảo đẻ ra con.

— Không có nhẽ. Công thuộc về loài chim thì phải đẻ ra chứng.

— Thì hiện tôi nghe thấy đàm ma có người khóc : công mẹ đẻ ra con.

Ông T C C Rue Nol Hanoi

Thông ngôn
Bất tận
Hỏi
Văn minh

Ông N X D Rue Ma Jo. Hanoi

Chật nhưng mà mới
Mỗi cái phát
Quen như đi ô-tô

Ông P. Q

1 tranh vẽ
Để lại nhà
Làm phúc

Ông N G T Rue Nira Bac-ninh

Thông ngôn
Con khôn
Vợ hiền
Mách thầy giáo
Lo xa
Ông đốc
Gây ông vãi
Tặng sách
Thuê nhà
Thương người

Ông T V H T L Hanoi

Ấy chính Militaire
Công đẻ ra con
Một cách báo thù
Câu đố lạ đời

Ông Dy...158 bd ch. Haiphong

Một tranh vẽ

Ông N V T Yên-bay

Tiểu thư ngồi tựa cửa
Quan nghị to bụng
— Này, anh học
quan Nghị

Còn nữa

Kỳ sau bản báo sẽ đăng hai bài và hai tranh dự thi trúng cách.

Tranh dự thi.—Số 7

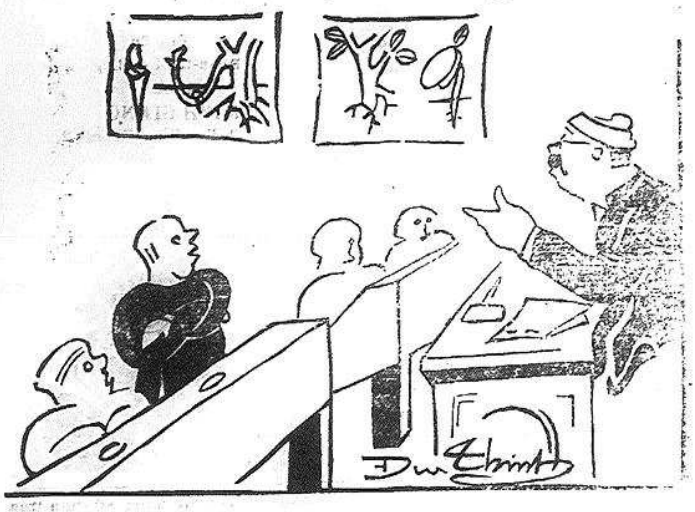

Thầy giáo— *Trong những loài cây, cây gì không có lá?*
Học trò — *Thưa thầy, cây lô mết không có lá ạ!*

Chuyện Phong Hóa

VẾT MÁU...

• của Bảo Sơ

Tôi mới về nhậm huyện X. L. được mười ngày, nhân giới mua, liền bảo thầy Đề đem những tờ bồi, giấy má cũ lên xem cho qua thời giờ.

— Bẩm quan, những giấy má cũ xếp trong tủ, lâu ngày mọt ăn, bụi bám.

— Được! thầy cứ đem lên đây tôi xem, nhất là các giấy má về án mạng..

Một lát, thầy Đề mang lên hai tập giấy, tôi trở coi toàn những việc không quan hệ cả, trở gần hết, mắt tôi tự nhiên chú ý đến giòng chữ « Tên Nguyễn-văn-Của bị tình nghi là đã giết Nhiêu-Xuân... »

Tên Của hình như quen quen, nhớ mang máng như vừa mới nghe thấy vài hôm nay, tôi không thể lầm được, vì cái tên lạ lùng ấy, ai đã nghe thấy tất phải nhớ.

— Tôi lại cho gọi thầy Đề lên bảo:

— Trong huyện có người nào tên là Của không?

— Bẩm có!... cai Lệ đây tên Của.

— Họ nó là gì?

— Bẩm, Nguyễn-văn-Của.

Được rồi, thầy xuống dưới nhà. Tôi lại rở cả ra đọc lại là đơn khiếu oan của vợ tên Xuân, trong là đơn nói: 29 tháng chạp chồng mặc áo ra đi, không biết là đi đâu, rồi không thấy về nữa, sợ có người thù giết mất. Hơn một tháng trước, chồng chị ta có cãi nhau với tên Nguyễn-văn-Của, làm nghề bán thịt lợn, cho nên có tình nghi cho tên Của giết chồng mình.

Quan huyện trước có cho đòi tên Nguyễn-văn-Của lên huyện nhưng không có tang chứng gì, nên lại tha.

Ba ngày bốm sau có tin báo tại làng B. H. có vớt được cái sác chết trôi, ông Đề có về tận nơi xem xét: chính là sác tên Xuân. Trong biên bản nói: « Cổ bị một nhát giao, vết thương trường một tấc, sâu phân, ba ly, khoát một phân, sâu vào đến tận cuống họng, hình như hung thủ cầm giao bầu đâm vào, hai chân bị thừng trói vào quãng trên mắt cá, buộc rất chặt, hằn vào cả thịt, lõm xuống, còn thừa mộ dầu giây giài ra hai thước, hình như hung thủ buộc giây vào chân để lôi đi, nhưng trong thân thể không có vết gì đủ tang chứng rằng hung thủ đã lôi người bị giết. »

Quan huyện trước, dựa vào câu «hình như hung thủ cầm giao bầu» và lấy cớ rằng tên Của làm nghề bán thịt lợn, trong nhà có sẵn giao bầu, nên một mặt cho đòi tên Của lên huyện, một mặt cho người về tra xét.

Nhưng khám nhà tên Của không thấy tang chứng gì bẩn hoi nên lại phải tha cho tên Của về lần thứ hai.

◆

Đến bây giờ tính ra đã gần mười năm... mười năm mà cái án vẫn đó, chưa tra xét ra hung thủ — tôi giở đi, giở lại, trong trí quanh quẩn mấy chữ « con giao bầu »... « giây thừng trói chân, lôi đi ».

Tôi lẩm bẩm « lôi đi » sao lại lôi đi, lôi đi làm gì? mà cần gì phải buộc chân, cần gì phải lôi, sao chỉ buộc chân không buộc tay. Tôi nghĩ: trong lúc giết người và lúc vội, nếu chỉ buộc chân mà không buộc tay, thì chắc là cần buộc chân hơn; cần buộc chân hay là không cần buộc chân mà lại nghĩ ngay đến buộc chân, thì chắc là quen tay.

Tôi lại tưởng ngay đến tên Của hay giết lợn, hay buộc chân lợn, Đích hung thủ là tên Của. Tôi bẩm chuông bảo gọi cai Của lên. Lúc bấy giờ còn tôi ngồi một mình trong buồng, có một điều tôi chưa hiểu là buộc chân, còn thừa một dâu giây mà không dùng để kéo.. thì không biết dùng làm gì... ừ, dùng làm gì?

Lúc đó có một cái cảm tưởng lạ lắm, là tuy ngồi một mình mà hình như không phải ngồi một mình. Trước mắt tôi có cái tủ gương đựng, tôi nhìn vào, thì tự nhiên trong nháy mắt tôi thấy sau bóng tôi trong gương, một cái hình người chân bị trói, treo ngược lên xà nhà và một con giao bầu sáng cắm ở cổ. Nhưng cái hình ấy hiện ra chưa dãy một giây đồng hồ, lại biến mất. Ngay từ lúc nẩy, trong khi tôi nghĩ tôi đã biết mình sắp tìm ra manh mối, nhưng không ngờ rằng chóng đến như thế, không ngờ sự thật lại hiện ngay ra trước mắt, như có một sức mạnh gì run rủi vậy.

Tôi thấy cai Của khúm núm bước chân vào, liền ngẩng lên, hỏi đột ngột:

— Có phải ngày trước mày làm nghề bán thịt lợn?

— Bẩm quan, vâng.

Nét mặt nó vẫn điềm nhiên như không.

— Chính mày đã giết Nhiêu-Xuân!

— Bẩm quan lớn, ngày trước con đã bị bắt mấy lần vì tình nghi là đã giết Nhiêu Xuân, bởi vì tình con oan uổng nên quan huyện trước đã tha con về.

— Phải, tha mày về vì không tang chứng.

Rồi tôi chỉ vào mặt cai Của:

— Chính mày đã giết tên Xuân, mày buộc chân nó, mày treo lên xà nhà rồi mày cầm giao bầu mày đâm người ta như là chọc tiết lợn!

Nói xong tôi nhìn thẳng vào mặt cai Của, xem nó có biến sắc mặt không. Không, nó vẫn như thường, vẫn điềm nhiên, hay là nó oan thật, vì nếu thật nó giết tên Xuân, nghe thấy tôi nói thế, có gan đến đâu cũng phải giật mình, ám mặt.

Mình đã không chắc là nó, lại không có tang chứng gì, nếu bắt nó thì lại không khác gì ông huyện trước, rồi lại tha nó mà thôi.

Tôi giơ tay định bấm chuông, thì cái bút tôi cầm ở tay rơi xuống trúng ngay giữa bình mực đỏ: mực bắn toé ra, vãy cả vào áo tôi... cái cái mà lúc gì nó bắt tôi đám đăm nhìn vào mấy vết mực đỏ trên áo trắng tựa tựa như mấy vết máu, rồi bỗng tôi nghĩ ra, chắc chắn như thế không thể sai được.

Tôi bảo thầy Đề, đem hai tên lính đi theo tôi ngay lập tức, và bắt cai Của dẫn đường về cho tôi khám nhà.

Nhà cai Của ở cuối làng, tìm bằng gỗ, lập lá trông đã cũ, khi đi vào cả trong nhà, tôi vẫy cai Của đến hỏi:

— Mày có chịu thú nhận rằng đã giết cai Xuân không?

— Bẩm, quả con oan.

— Phải, mày oan! oan vì mày giết người ta khi say rượu cái phải không? Mày quen như trói lợn, mày trói chân người ta lại, mày treo lên xà nhà rồi mày cầm giao bầu mày chọc tiết.. trời nào tha mày!

Cai Của vẫn chối, nhưng tôi không để ý đến lời nói nói, bảo đi lấy cái thang, ai cũng ngơ ngác không hiểu thang đến tôi bảo thầy Đề:

— Thầy trèo lên thang này, xem trên mấy cái dui có cái gì lạ không?

Thầy đề nói:

— Bẩm quan không có gì cả.

— Thế thì lạ thật, thầy thử nhìn kỹ xem!

Một lát thầy Đề, quay đầu xuống:

— Bẩm quan lớn, con thấy lấm tấm mấy vết đen đen.

— Thầy đoán xem là những vết gì?

Rồi tôi thấy thầy Đề xuống thang một cách vội vàng, vẻ mặt sợ hãi, tay hơi run run.

Tôi nói dùa:

— Thầy này rất lắm, có gì mà run sợ như vậy. Đó là vết gì?

Thầy Đề lẩm bẩm:

— Bẩm quan lớn... vết máu... vết máu người đã lâu đến sẫm lại!

Tôi quay lại bảo cai Của:

— Mày giết người giỏi thật, mày đã tưởng không có gì là tang chứng! mày đã rửa sạch hết các vết máu nhưng mày có ngờ đâu lúc mày chọc tiết người ta, có một tia máu phun lên mái nhà... đến nay còn lại! May còn chối nữa không?

NHÀ THÍ NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát-minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc LÊ-HUY PHÁCH làm thuốc đã lâu năm, đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-Mai.

Hồi năm 1931 đã phát minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lậu mới phải (état aigu) bất cứ mủ, máu buốt, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá là 0 p 50.

Lâu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cùng là vẩn-vẩn, lúc đi tiểu thấy nóng, tư chi mỏi mệt, yếu đuối, và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve là triệt trùng, giá mỗi ve 0 p 60 và 1 hộp to Bổ-Ngũ Tang-Hư Lâm 2 p 00 (hộp nhỏ 1 p 00) là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ giả lại tiền. Còn bệnh Giang-mai thì bất cứ nặng đến đâu, uống thuốc của hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết.

Ai muốn hỏi điều gì, xin định thêm 0 p 05 để tiện việc trả lời. Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi thuốc [illegible] (C. R)

Thuốc và [illegible]

M. LÊ HUY PHÁCH, 12, route Nhà Thờ [illegible], Tonkin

VĂN HỌC

Cái địa vị khôi hài trên đàn văn

Nước ta xưa nay trong làng văn-học có một đều bá-khắc quá, ấy là sự đối đãi cùng những người có tài khôi hài và những văn bằng thể khôi hài Tức như ông Cống Quỳnh, tuy là có tiếng khen để lại đời nay, người đời vẫn lấy làm thích nhưng thích là thích một cách khác, ai có khen ông cũng khen một cách khác. Người nước ta khen ông cống-Quỳnh cũng như khen một vai hề hay trong rạp hát, khen ông là khen cái tài mồm mép mà thôi, chớ trong lòng vẫn khinh cũng như khinh mấy chú hề trong rạp hát vậy.

Người mình hình như chưa hiểu đến cái hay của sự khôi-hài là đường nào; cũng chưa hiểu đến cái ích lợi của văn khôi hài và người có tài khôi hài ra sao. Vì vậy cho nên ít ai biểu đồng tình cùng họ, không để họ vào trong con mắt, cũng loại hết cả hài-văn ra ngoài nền văn-học, là phải lắm, không trách đặng.

Nhưng phải biết rằng ai có tài thông minh tuyệt thế thì mới nói được câu chuyện diễu có duyên hay là làm được bài văn bông lơn có duyên, chớ phải dễ dầu gì đâu mà khinh-thị. Làm một bài văn trang hoàng điền - nhã, trong mười tay văn-nhân tay nào cũng làm được hết, chớ làm một bài văn khôi hài cho hay, đọc lên cho ai cũng mở miệng cười và lấy làm thích ý, thì trong mười tay ấy chưa chắc đã có một tay làm được đâu.

Văn khôi hài nó thường làm cho cảm động người ta một cách rất mạnh mà người ta không tự biết. Giả như ông mỗ có cái tật xấu gì, có kẻ làm bài hài văn, ám chỉ mà công kích cái tật xấu ấy của ông; trong lúc ông mỗ đọc đến, ông phải tức cười nôn ruột mà không giận được; rồi có lẽ lần-lần tự nhiên ông mỗ bỏ cái tật xấu ấy đi bao giờ mà chính mình ông cũng không hay. Đó mới thật một bài hài văn hay đó, và cái công dụng của nó là như thế.

Trong bài tựa sách Bút trù của Đường thuận Chi có một đoạn giải cái lẽ ấy ra rõ lắm, như vầy:

« Kẻ thất-phu nổi giận, vác gậy đánh nhau, bay giờ có ai đem kinh Thi kinh Thơ nói với họ, chỉ làm cho họ thêm giận đám nhà nhau càng hăng lắm. Chi bằng có người khéo bông-lơn, kiếm lời diễu-cợt nói xa nói gần để dãi hòa, thế mà họ lại chịu cười giã lã rồi huề nhau... Cho nên nếu có thể phân-giải được đám đánh lộn, thì những lời bông-lơn diễu-cợt hoặc giả lại có công-hiệu mau hơn Thi Thơ cũng chưa biết chừng. »

Sở dĩ ông Molière nổi danh trên văn-đàn nước Pháp và cũng nổi danh cả trên văn-đàn thế giới nữa, là chỉ nhờ có cái tài hay khôi hài ấy mà thôi. Coi đó thì biết trong làng văn bên Âu-châu, người ta biết trọng-đãi kẻ hay khôi hài lắm, chớ không như bên mình.

Chúng ta phải phục ông Tư mã-Thiên là ông thánh-sư về văn-học và sử-học Trước hơn hai ngàn năm nay mà ông đã nhận rõ sự khôi-hài là có quan-hệ với thế-đạo nhân-tâm, văn khôi hài là một thứ văn có diệu dụng phi-thường, và nhân-vật khôi-hài cũng là hạng nhân-vật siêu-quần xuất chúng. cho nên trong Sử-ký của ông, ông đã lập riêng ra một thiên « Hoạt-kê liệt truyện » — hoạt-kê tức là khôi-hài —, trong đó ông kể ra nhiều người có tài hoặc khéo nói, hoặc hay văn, như Đông phương-Sóc, Thuần vu-Khôn, đều là người thiên-hạ xem thường mà ông đem lưu-danh vào thanh-sử vậy.

Kể ra bọn hoạt-kê, tức là người hay khôi-hài, lại còn có cái đạc-tánh này đáng quý lắm nữa. Là trong đám họ, người nào cũng có cái tánh tự-cao và kinh đời; có người trong con mắt họ chẳng coi quyền thế ra chi, mà cả đời chỉ có nói bông nói đùa, cốt để nhẻ đời, bay răn đời, chớ không thèm cầu gì hết thảy. Cái tư-tưởng tự-do ấy, cái khí-phách độc-lập ấy, hỏi trong đám đọc sách muôn pho, đặt mình vào bàng đại-nhân quân tử đã mấy người có được ư?

(Còn nữa) PHẠN-KHÔI

Tập hồ sơ của Thiên Lôi

III

Thiên lôi cực kỳ oái-oăm, bướng bỉnh. Ta cứ tưởng chỉ đâu thiên lôi đánh đấy, nhưng kỳ thực thiên lôi ở dưới quyền ai sai khiến.

Chính thế, người này bị đánh chết, có phải thiên đình sai thiên lôi vác búa chạy theo mà choảng đâu. Chẳng qua là tại rủi gio gặp ngay lúc điện giao nhau, cũng như đang đi đến nơi nổi « súp de » phi vào mình đó thôi.

Vả trời đánh chẳng bao giờ có tránh lúc đang ăn cơm cả: nếu biết trước điện sắp giao nhau ở dưa cánh đồng nọ mà vác túi bỏng rang ngồi nhá ngay chỗ ấy, thì dẫu có ba mươi sáu miệng cũng chẳng tránh được thiên lôi nào.

Các cụ ta cũng biết vậy cho nên đặt ra câu trời đánh còn tránh bữa ăn, cốt để cho yên lòng những người sợ sét, và nhân đấy lấy câu mắng con cháu trong nhà.

Song nếu các cụ cho biết cái làm cho ta chết là điện, chứ không phải cái tiếng nổ, thì mỗi khi sét đánh ta chỉ rật mình mà thôi, chứ có đâu sợ phải rang lúa mà ăn. Phải thiên lôi giáng trước rồi, ta mới nghe thấy tiếng nổ sau. Vậy tiếng nổ ấy bá chẳng phải là lời thiên lôi bảo cho biết (ta vừa giáng trần) đấy sao.

Thiên lôi đã ráng rồi mới lên tiếng ta còn nghe được tiếng là ta còn sống. Đã còn sống thì còn sợ cái nỗi gì.

Thiên lôi chẳng cứ trọn người mà đánh, mà cũng chẳng đánh riêng chỉ loài người: bò, dê, lợn, nhà ngói, cây mít, ba đâu đánh đấy. Ta sợ là chỉ sợ cái đánh quàng siên của thiên lôi mà thôi.

Thiên lôi đánh có khi bay cả tường gạch, lật cả mái nhà, thiên lôi có lúc đùa bỡn chẻ một cây cao gần ba mươi thước làm ba mảnh, hoặc đẵn cây gỗ lớn làm đôi, rồi quăng mỗi nơi một khúc. Hoặc có khi cao hứng vặn bật cả một cây đa to lớn lên.

Ở Kobeb, khi xưa có một cây to, caoba chục thước, có ba ngọn. Một hôm sét đánh xuống cả ba ngọn đều bị hạ xuống, còn thân cây tan ra từng mảnh bắn vung xa tới sáu mươi thước. Có mảnh nặng gần hai tạ, bao nhiêu cành đều bị lột vỏ hết.

Ở Ecosse, và thế kỷ thứ mười tám thiên lôi giáng vào một tảng đá dài vỡ tung ra. Có mảnh dài gần bảy thước rộng hai thước mười, dầy một thước rưỡi, bắn qua đồi đất ra xa bốn mươi nhăm thước. Lại mảnh nữa to hơn nữa bay vụt ra bể.

Về năm 1809, có một cái nhà nọ, tường gạch dày gần một thước, cao ba thước ba. Sét đánh tụt hẳn xuống ba mươi phân tây. Còn tường bị sét mang đặt ra chỗ khác xa ba thước. Bức tường ấy có 7,000 gạch, không kể vôi hồ nặng có tới 26,000 cân.

Đọc đến đây ta chớ vội cho là trong gốc cây nọ, hay hòn đá kia có con tinh, con ma, Trong ấy chẳng có « con quái » gì cả, chỉ có « mụ âm-điện » như tôi đã nói ở trên mà thôi

Kể đến cái võ lực của thiên lôi bất tất phải nói nhiều, cái tài di-sơn của thiên lôi thiết tưởng kể qua loa như vậy cũng đủ.

Thiên lôi không những chỉ làm tay đao-phủ hay chủ đồ tể mà thôi, thiên lôi lại kiêm rất nhiều cái nghề khác rất oái oăm, khiến ta có thể phê thẳng ngay một chữ « cuồng » được.

Này, như xưa, có một cái nhà nọ, vựa thóc ở trên gác. Sét đánh xiêu qua mái vào vựa, rồi từ vựa khoét tường chui tọt xuống mặt cái hồ gần đấy, Phen này thiên lôi đốt nhà người ta chắc. Nhưng không, thiên lôi vừa xuống hồ, thì ngay chỗ ấy, nước hồ phun vọt lên, cứ theo đường sét mà chui vào lỗ tường, lên đầy vựa, rập tắt hết lửa.

(Còn nữa) CHÀNG THỨ 13

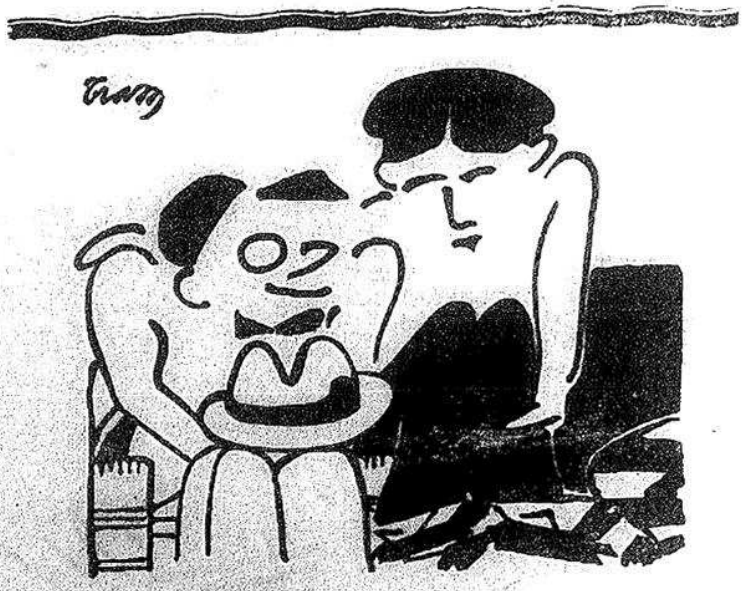

— Tôi chết mợ có khóc không.
— sao lại không! cậu đã biết tôi là người đa sầu đa cảm, một tí gì cũng khóc kia mà

HUỆ DẪN..
NHÀ TRỒNG RĂNG
46 HÀNG DA GIÁP HÀNG BÔNG
CHUYÊN MÔN
TRỒNG RĂNG, CHỮA RĂNG
DƯỠNG NGƯỜI VĂN QUYỀN
CÓ BẰNG CHỨNG CHỈ ỞPHÁP
VỀ, LẤY LÒNG VIỆC RẤT CẨN
THẬN VÀ MẠU CHỐNG
HUỆ DẪN

Kỳ sau sẽ đăng bài so sánh các tay quần vợt Nam và Bắc của Trần-văn-Dương

THỂ-THAO

Quần vợt

Tranh vô địch bắc-kỳ

Dương đặt giải quán quân năm nữa

Buổi sáng, bán kết.

Samuel hạ Samarcq 6/1, 4/6, 6/3. — Hai thằn « mạch nha » trạm nhau! Mỗi quả ban bay đi bay lại ít ra mười lần mới chạm lưới, hay rơi vào vạch. Mấy ông ngồi dữa xem, được một bữa sái cổ lắc mắt.

Samuel năm nay có vẻ xung xức lắm. Tính phác ra, chàng Sa này một ngày đánh ba buổi ten-nit: sáng, trưa, chiều, mỗi buổi hai giờ. Sáu giờ một ngày nhân với 360 tức là 2160 giờ trong một năm. Không trách chàng đã thành một cái máy trả ban kiên cố lắm vậy. Còn chàng Sa kia, cũng có công luyện lắm, nhưng còn kém hắc tướng nhiều. Thi mỗi buổi trưa, cung phụng các quí phu nhân mấy ván, thế là cup mất, bỏ nhỏ mất, lốp mất. Anh bùng mai một đáng lắm rồi, oan ức nỗi gì!

Dương hạ saumont 6/1, 6/4 — Ở Pháp vừa sang, danh tiếng lừng lẫy. Nào là se vít búa đanh, nào là sì-mát nổ lửa, nào là tiu lip sê, saumont nghiễm nhiên được anh em quần vợt Pháp cho là một thượng thặng nhân tài, có hi vọng nhất trong mùa quần vợt năm nay. Nghề ở dời, hi vọng lắm lại thất vọng nhiều. Nhai Edel 6/1 6/0, gặp Đăng dã chật vật, lại suýt bị Khương đẩy ra, saumont đã chơi một cuộc soàng quá, làm mất lòng tin của công chúng. Này gặp Dương phần thua đã nắm chắc trong tay.

Saumont tập se vít hay đánh quần thi? — Mới vào se vít bốn quả, đập sì mát ba quả, ăn jeu đầu như chớp nhoáng. Saumont được anh em chị em người Pháp reo hò, dậm chân khuyến khích. Cái đầu gật gật, như con ngựa vía trồm lên, đã tưởng chàng Sô nuốt chửng cây vợt số một của C. S. A. Nào ngờ, từ đấy giở đi, chàng cứ lụn dần.

Se vít mạnh đấy, sì mát khỏe đấy, nhưng bam ăn to quá, chỉ thương hại cho cái lỗi vô tội bị đẩy vô. Cả đến người ngồi xem cũng suýt bị dạn lạc. Yo-Yo khuyên ông bận sau chớ nên đánh ngoặt ban vào chúng tôi.

Người chứ có phải phên chắn ban đâu?

Dương chơi điềm đạm, thỉnh thoảng điểm một quả mạnh, một quả rơ ve chữ 1, mà ăn ngon hai sets 6/1 6/4. Xem thế, Saumont chưa phải là địch thủ của Dương!

Chung kết

Dương hạ Samuel 10/8 0/6 6/3

Cái tỉ số coi có vẻ lạ lùng, không nói rõ, chắc độc giả các tỉnh phải ngạc nhiên vì Dương sao lại thua set thứ nhì sâu đến thế.

Đúng như lời Yo-Yo đã bàn, mùa quần vợt năm nay lẻ ngắt, cho đến cuộc chung kết, Samuel gặp Dương cũng chỉ là một cuộc đánh lấy lệ, hai bên gỏ gẫm, không có lối ăn to, lại thêm sẩy ra mấy lần Samuel chuột rút, Dương thay áo, đáng phàn nàn.

Chung ta đi xem ngã hay xem ten-nit? — Set đầu cầm cự, theo nhau từng quả ban một, ta phải khen Samuel tiến bộ nhiều, có lắm quả tiu, vô lê mạnh tuyệt hay. Dương cũng xung sức đấy, nhưng chỉ vì gờm bức tường hắc ín, nên không dám phóng tâm đánh hết tay. « Kéo cưa với Samuel thì phải biết. » Lời nói thực không sai! Lần trước Bính đã suýt ăn « chưng thuốc cao-lâu » mà sao Dương lần này lại bắt chước Bính, để đến nỗi ngậm ngùi trong set thứ nhì?

Đánh hết set đầu, Samuel bỗng quị xuống, xin nghỉ năm phút. Công chúng tưởng Sa bị ngộ gió. Không phải đâu! Chuột đấy mà! Rồi đến lượt Dương. Đang đánh, tự nhiên Dương quăng vợt, đi tuột vào buồng. Công chúng nghĩ: « Anh này hay ăn của ngọt, đau bụng mất rồi. » Không phải đâu! Dương đi thay áo, giải đen.

Set thứ nhì, Samuel tiu đều. Dương đánh rặt vào lưới mà thua một ván bạch định. Chứng ấn-độ nghe chừng mặn lắm thì phải.

Sét thứ ba, Dương quật khởi, ăn 3/1 rồi 5/2. Lúc này sân ban biến thành sân khấu Tấn bi kịch bắt đầu diễn samuel hụp lên, hụp xuống, ngã lăn, ngã lóc, ta có thể cho là đi xem « tập võ đức » được. Mỗi lần samuel bò xuống, thì công chúng lại cười ồ lên, Edel chạy ra bốp cẳng, rồi samuel lại đứng giậy nhăn răng ra cười nốt. Thế ra họ cho mình đi xem ngã, rồi họ lại cười mình nữa. Tennit đâu có thế!

Các nhà vô địch dỡn chúng tôi

Vừa rồi, trên sân quần Rolland Garros, Borotra gặp Allision, chạy rách giầy thay đi thay lại, bị các báo nghiêm khắc bình phẩm. Còn trên sân quần phố Charles Coulies? Mỗi lần đổi sân, các ông lau mồ hôi hàng giờ, quẩy nước chè nói chuyện với người quen, tranh đấu đâu lại có lạ lùng thế!

Vô địch chuột

Này bác samuel! Chân bác nhiều chuột lắm đấy! Mà cứ nhè những lúc bí mới thả chuột ra, mới lạ chứ! Lần này là lần thứ ba gặp Dương, mà ba lần đều có chuột cả. ở Nam-định, cúp Lã-quí-Thạch đã chuột, xuống Haiphong cúp Radium cũng chuột, về Hanoi vào tới chung kết lại chuột nốt. Tuy chưa giựt chức vô địch nhưng Yo-Yo tưởng nên tặng cho samuel giải quán quân « chuột rút ».

Cảm tưởng của Yo Yo đối với mùa quần vợt Bắc-kỳ năm nay

Không kèn, không trống, mùa quần vợt Bắc-kỳ đã chính thức khai mạc từ tháng Octobre.

Các báo — cả đến tờ « Annam mới » xứ này, vốn sống về quần vợt, hình như bảo nhau lãnh đạm với môn vận động của các vị Đế-vương. Có lẽ tại Hy-Tống không lịch sự, Phạm-văn-Bính giận, làng báo không người nhiệt tâm múa bút cổ-động, nên sân quần mấy bữa nay mới có cái cảnh tượng vắng hơn chùa bà-Banh.

Hay tại Tòng cuộc trích những năm các một buổi đi xem « rước rồng » hay « giã gạo » nên bà con hầm mộ quần vợt bảo nhau thà quấn chăn nằm nhà còn đỡ buồt?

Hai nguyên nhân này, Yo-Yo cũng không chịu cả. Có chăng chỉ tại, — xin lỗi các đấu thủ, — mùa quần vợt năm nay kém phần kịch liệt mấy cuộc tranh đấu đầu soàng quá, nên bà con thất vọng chẳng chịu nhiệt liệt hoan nghênh như mọi lần.

Vả lại cách đây mấy tháng, Chim, Giao, vừa sửa cho mấy tay vô địch Bắc-hà một trận tơi bời, nửa mảnh giáp cũng chẳng còn, khiến cho lòng hi vọng mong mỏi của bà con đều bị cuốn theo ba chiếc cúp về Nam. Vừa xem Chim, Giao, Nửa biển diễn rồi, nay lại xem gà nhà chỉ chỏ nhau, chỉ kéo cưa, chỉ tiu khẻ: — ấy là chưa nói đến rước rồng với dúi ban. nửa quả vô lê xâu, cho thật chắc tay không có, thì khác nào vừa xem xiếc Harmtons ra lại đứng xem chàng dông dinh lỗ mũi, đi dao vào ngực, và hát Madelon không?

Vì vậy, cảm tưởng của Yo-Yo đối với mùa quần vợt Bắc-kỳ năm chỉ là một cảm tưởng buồn, mà các nhà tổ chức và các đấu thủ cũng chớ vội trách bà con lãnh đạm với một môn vận-động công chàng nuông chuộng.

Anh em cầm vợt hãy cố lên! Cái ngày mà anh em biết xà tay ra đặt những quả vô lê tuyệt diệu, biết trọng lối ăn to, bỏ cái lối dềnh dàng làm cho công chúng ngủ gật, biết se vít mạnh, lên lưới, cái ngày đó anh em mới thật biết chơi quần vợt, không hổ với các tay vô địch xứ xa.

Yo-Yo hi vọng ở các anh em và mong sẽ được vỗ tay hoan nghênh anh em một cách xứng đáng!

Bóng tròn

Tranh giải vô địch Bắc-kỳ 1931-33

Xem qua các hội.

ECLAIR

Tranh giải vô địch năm nay, Eclair rất nhiều hi vọng. Tiền đạo ăn ý, vạm vỡ, khỏe mạnh, nhưng đá ban bổng nhiều quá. Nên tập chuyền và sút sà đất mới ăn nhiều. Thái, Quay chạy gióc khá cả. Thái nhanh hơn. Tín chơi đẹp, nếu chịu luyện sẽ thành một đại tướng đại tài. Hàng tiếp ứng, không có chỗ chê. Công, thủ hay cả. Quí, lão tướng đa mưu, lấy ban giỏi, chuyền gần, có tài đốt đầu rất đúng. Tâm B, vững vàng như bức tường, chắn ban hay. Hựu, giai như đỉa, thừa sức ngăn trở đối phương. Hai bậu tập đá trúng cả hai chân, nhưng hơi chậm, thường dề ban nẩy. Nên chơi vô-lê nhiều hơn, đỡ nguy hiểm lúc bên địch tràn sang. Thủ gôn bình tĩnh, bắt ban gần, có nhiều hi vọng. Tóm lại, toàn đội chơi đều nhau, rất đẹp mắt. Có vẻ hùng dũng, hoạt động, quật cường như một đội ban người Pháp.

Xưa nay thường mang tiếng vận rủi, Eclair năm nay tam chiến tam thắng: bại jeunesse, bại Lạc-long, bại Olympique, ăn 9 điểm mà đứng đầu bảng, liệu có giật nổi ngôi bá chủ không?

Hãy công mà luyện, ắt phải có kết quả hay. Yo-yo rất mong cho đội ban áo mùi cánh chả. Cố lên! Thủ quân Quí! Cố lên, anh em Eclair.

Yo-Yo

— Cụ đi đâu vội vàng thế?

— Ấy chết! Ông để tôi kẻo nhỡ tàu. Ai người ta mong đợi thì không tiện?

Ai mong cụ?

— Tôi chả có hứa đi dạ tiệc ở hiệu cơm tây Lạc-xuân ấ- mà, ông có biết không

— Ai bảo tôi lạ gì hiệu Lạc-xuân, có phải ở số nhà 55 phố hàng Bông mà là hiện to nhất Hà thành của người Annam mở; số giây nói 528 chứ gì.

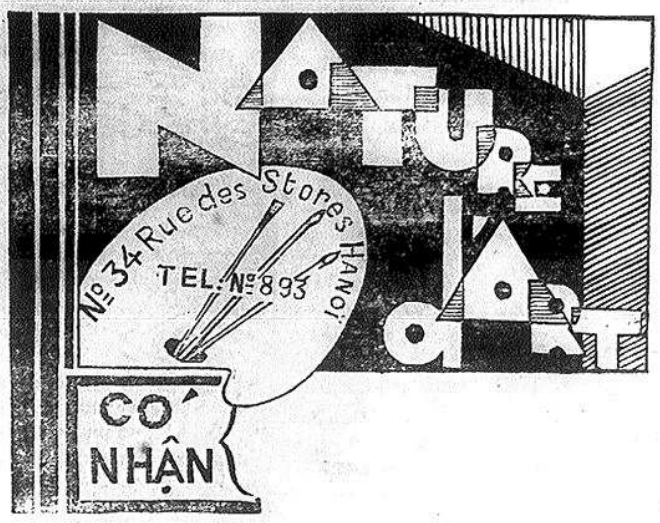

Kính cáo độc giả

Các bạn đọc báo hoặc đã gửi giấy mua năm hoặc vẫn thường nhận được báo xem mà chưa trả tiền, thì từ nay đến hết năm tây xin kíp gửi tiền về cho nhà báo.

Nếu không nhà báo sẽ nhờ nhà giây thép đòi, tiền phí tổn các ngài phải chịu.

Những bạn ở xa nhà giây thép không tiện việc gửi ngân phiếu, thì gửi tem về nhà báo cũng nhận (tem 0p05 trở lên)

PHONG HÓA

TA TÂY

Xưa nay hàng hóa gì của ta làm cũng có phần kém hàng của tây, nhưng áo pull'over của hiệu CỰ-CHUNG dệt có phần xuất sắc chẳng kém hàng của tây chút nào.

Cự-Chung

63 Rue de la citadell Hanoi

hồn bướm.. ..mơ tiên

của Khai Hưng

Tranh vẽ của Dông-Sơn

(1) Ôn lại các việc sẩy ra, những sự mất trò tai nghe, tai lời nói, cảnh điệu, nước da, cho tới những ý-tứ giữ gìn, khép-nép, Ngọc không còn thể nào cho rằng chú tiểu xinh xắn kia là con trai được nữa. Chàng mừng thầm nhách mép cười một mình.

Cánh cửa sẽ đẩy, chú Lan rón rén bước vào phòng, nét mặt nghiêm trang, đặt một bao chè tầu xuống bàn mà nói rằng :

— Cụ truyền biếu ông bao chè để ông sơi nước. Chè này của bà Hàn cúng cụ hôm qua.

— Chú bạch cụ dùm cho rằng tôi xin đa tạ cụ nhé. Ý hẳn cụ cũng biết tôi có ấm cốn đun nước.

— Ông để chúng tôi đun cũng được cần chi lại phải đun lấy.

— Ấy tôi sợ làm phiền chú. (Ngọc mỉm cười nhìn Lan) nên tôi viết giấy về nhà xin gửi lên cho đủ thứ.

— À! ra bữa nọ anh người nhà mang lên ở trong bồ đấy!

— Chính phải.

— Tôi thấy có cả quyển Kiều và quyển Phật-giáo đại quan nữa.

Ngọc mừng rỡ vội hỏi :

— Chú biết quốc-ngữ ư ?

Lan điềm nhiên :

— Vâng! chữ quốc ngữ dễ, học chỉ độ mươi hôm là đọc được. Làm gì mà không biết.

— Ồ! thế thì hay quá nhỉ!

Ngọc nghĩ đến việc đương dự định, buột mồm nói ra câu ấy, nhưng Lan lại hiểu một cách khác, nên trả lời :

— Đời bây giờ, ai không biết quốc ngữ . . . Lạ! sao ông cứ nhìn tôi cười vậy ?

— Chú ạ! tôi đương nghĩ đến chú thì thấy chú vào. Tôi cho rằng tư tưởng đôi ta chắc có liên-lạc với nhau nên chúng ta mới có thể viễn cảm tới nhau như vậy. Vì thế nên tôi cười, chú đừng vội giận!

— Ông nói những gì, tôi không hiểu.

Lan đừng đưa mắt nhìn chung quanh mình, rồi mỉm cười mà khen rằng :

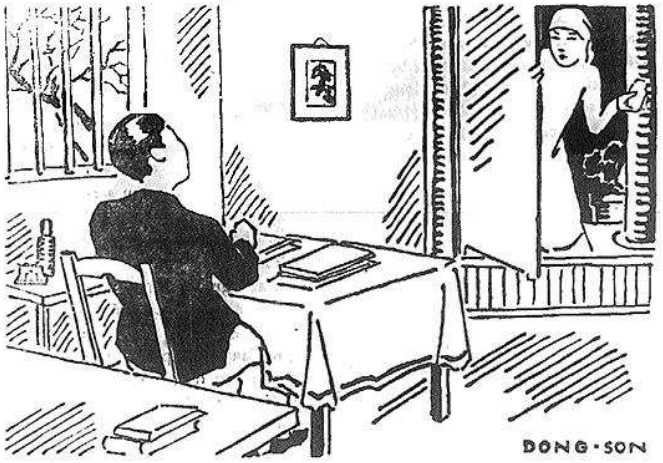

— Cái phòng này ông mới bài trí lại trông đẹp nhỉ!

— Phải, tôi trang hoàng thế để khi chú có bước chân vào trông đỡ bề bộn, chướng mắt.

Lan hai má đỏ, cúi mặt xuống trả lời :

— Ông cứ giậy quá lời, tôi chỉ đáng là đầy tớ ông.

Ngọc nói đùa : « A-di đà phật » Rồi cười khanh khách, khiến Lan xấu hổ cắm đầu chạy thẳng.

Ngọc đứng dậy rửa mặt, rồi đem ấm cốn ra đun nước. Chàng đưa mắt ngắm lại phòng một lượt, nhớ tới câu khen ngợi của Lan lại tủm tỉm ngồi cười một mình:

— Thực ra cái phòng của ta giống như cái phòng của một sinh viên trường đại-học!

Mà thực vậy, cái giường mắc màn ren, cái bàn thờ dùng làm án sách, cái án thư trên phủ lá cờ giạ xanh dùng làm bàn viết trông đều sáng sủa sạch sẽ lắm khác hẳn hôm mới tới, chỉ trơ trọi cái giường buông chiếc màn nâu. Các tranh ảnh cùng những bức thủy họa của chàng treo ở tường càng tỏ vẻ nhã nhặn, âu yếm của cái buồng con con.

Ngọc ngắm một lượt, rồi tự hỏi :

— Trang hoàng như thế để làm gì ? Tự hỏi như vậy rồi cười tủm tỉm :

— Thôi, ta yêu mất rồi!

Mà chính thế! Phải cái tay của thần Ái-tình mới có thể bài trí một cảnh u-ám, buồn rầu nên cảnh dịu dàng âu yếm như thế được. Ngọc lại cười :

— Nhưng mà ta cũng ngộ nghĩnh thật! Lên ở chùa mới biết yêu, mới biết yêu là có thú vị... Song chẳng lẽ ta cứ yêu xuông, yêu bông, yêu via mãi thế này ư ? Thế thì cũng uổng, thà chả yêu cho xong ?

Sự liên tưởng của ý nghĩ tư nhiên nhắc Ngọc ôn lại một câu Kiều, chàng buột mồm đọc ngâm nga :

«Yêu nhau thì lại bằng mười phụ nhau.»

— Ừ phải, người ta tu hành!.. Tội nghiệp!

Muốn cố giữ cho khỏi nghĩ vơ vẩn, Ngọc lấy quyển sách bàn về đạo phật của David mà chàng mới mua tuần lễ trước ra coi. Nhưng mới đọc được vài trang đã thấy chán ngắt, liền lại gấp sách lại, bỗng chàng giật mình, mấy giọt nước nóng bắn vào tay. Thì ra ấm nước đặt trên bếp cồn sôi từ bao giờ mà chàng vẫn không biết, đến cả tiếng nước reo chàng cũng chẳng nghe thấy chi hết.

Ngọc sờ tay mỉm cười, rồi lấy ấm chén ra pha chè. Uống mấy chén chè Liên-tâm, thấy tinh thần tỉnh táo, tâm trí hớn hở và ngẫm cuộc đời có rất nhiều tư tưởng lạc quan... rồi nghĩ truyện nọ nhảy sang truyện kia, tần mần tự đặt mình vào địa vị Từ Thức sống trong cảnh đồng Phi-lai.

Bỗng chàng tắc lưỡi :

— Chà! thì ta cứ thử liều một chuyến xem nào! Không vào hang hổ sao bắt được hổ con.

Câu nói có vẻ «tuông» khiến chàng cũng phải phì cười. Mà nào vào hang

(1) Xem P. H. từ số 20

Mới có đủ các thứ giầy tây đóng sẵn kiểu tân thời gia rất tốt, giá từ 5p00 trở lên đủ các số chân từ 36 đến 42.

VẠN-TOÀN 95 Rue de la Soie Hanoi
(Phố hàng đào)

Bản hiệu mới về rất nhiều hàng mùa rét :

HÀNG TÂU : cẩm nhung Thượng-hải, gấm, vóc, nhiễu đủ các mùi.

HÀNG TÂY ; nhung, satin lam hoa gấm, satin đen nhiễu tây chơn và thêu, và đủ các mặt hàng khác nữa.

bản hiệu lại có nhiều các kiểu ô can (parapluies cannes để các ngài dùng rất hợp thời trang.

QUẢNG - MỸ
Hiệu con rồng vàng

hỏ thì đã lấy gì làm nguy hiểm! Chỉ đem giấy bút ra viết một bức thư.

Bức thư ấy đã ba, bốn lần Ngọc viết rồi, nhưng lần nào viết xong đọc lại, lại sẽ nhỏ vứt đi, vì một là sợ Lan không biết quốc ngữ, hai là sợ bị cự tuyệt. Lần này thì chàng nhất định quả quyết. Liền mở hộp giấy viết thư mầu tím lấy một tờ ngồi viết:

Chú Lan . . . . .

Viết được hai chữ ấy, Ngọc lại tủm tỉm cười rồi xé đi.

— Không được! chẳng chú nữa!

Liền lại lấy tờ giấy khác viết lại;

Cô Thi

Nam vô a-di đà phật! Tôi bắt đầu bức thư của tôi bằng một câu niệm phật, để xin Phật dạy-bảo cho kẻ khổ sở này, như Phật đã độ trì cho hết thảy các chúng sinh. Vì tôi chỉ là một người lạc lối trong rừng người, như một hạt cát bị vùi trong bãi cát sông Hằng-hà.

Nhưng cô cũng là một người, cũng chỉ là một người. Dù cô muốn xa lánh cõi tục, rứt bỏ trần duyên, song cái bản-tính của con người dễ một lúc mà cô sóa bỏ nổi được. Cái bản tính ấy là Tình, là .. A-di đà phật! là ái tình.

Ái-tình là bản tính của loài người, mà là hạnh phúc của chúng ta... Tôi yêu cô, và nếu tôi đoán không lầm thì cô cũng chẳng ghét tôi. vậy thì cớ chi ta lại làm trái hạnh phúc của ta?.

Đức Thích-ca mâu-ni xuất thế để đưa linh hồn chúng sinh tới cõi Nát bàn mà hưởng sự hạnh phúc bất vong bất diệt.

... Nhưng hạnh phúc của chúng ta chỉ ở ái-tình. Đó là .. A di đà phật!. đó là Nát-bàn của chúng ta.

Mấy hôm nay tôi đọc quyển Phật giáo tôi thấy tôi yêu đạo Phật. Tôi yêu đạo phật thì tôi lại càng yêu cô, tôi yêu một cách chân thành, tôi yêu trong linh hồn, trong lý tưởng. cô tha thứ cho, tôi không thể cứ yêu mãi chú Lan, phải cho phép tôi yêu cái linh hồn thực của chú Lan mới được. cái linh hồn ấy là cô Thi

Cô xem thư mà xét thấu cho lòng này, thì tức là cô vâng ý Phật cứu vớt được một linh hồn đương bị đắm đuối ở cõi nhân gian.

Ngọc.. »

Ngọc ăn vận chải chuốt, rồi gấp thư cho vào phong bì, bỏ túi ra đi. Lên chùa trên, gặp chú Mộc, Ngọc đột nhiên hỏi:

— Chú Lan đâu?

Chú Mộc thấy Ngọc ngơ ngác, tưởng mới sẩy ra sự gì:

— Chú Lan ở vườn sắn sau chùa. Có chuyện gì đấy ông?

Ngọc chỉ kịp trả lời một tiếng: « không », rồi lật đật đi thẳng, khiến chú Mộc đứng nhìn theo lấy làm ngạc nhiên.

Ra tới vườn sắn, vì sắn lá cao mà lại trồng bên sườn đồi chỗ hiện, chỗ khuất, nên đến hơn năm phút sau,

Ngọc nghe rõ tiếng sột sạt, mới tìm thấy chỗ Lan đứng. Bên cạnh chú một đống cây sắn nhổ lên còn để nguyên củ, cành, lá ngổn ngang.

Ý chừng Lan làm việc nhiều nên mệt nhọc, đứng thở hồng hộc, một tay để vào ngực. Ngọc đón đến sau lưng, ỡm ờ chào:

—Kìa cô Thi!

Lan thong thả quay mặt lại, điềm nhiên trả lời:

— Không, tôi đây mà Cô Thi nào dám vào vườn sắn của nhà chùa?

Nói xong cười rũ rượi, chảy cả nước mắt, đỏ ửng cả hai má. Rồi lại nói tiếp theo:

—A di đà phật ông muốn gặp cô Thi thì ra nhà cô ấy chứ?

— Không, cô Thi khác, cô Thi của tôi kia.

Lan không để ý đến câu trả lời của Ngọc, nhìn trời mà bảo rằng:

— Mặt giời lên đã cao, phải mang sắn về mới được, chẳng

Nói xong lấy giây lạt buộc qua quít lại bó sắn. Còn Ngọc thì thò tay vào túi rút bức thư ra, rồi lại ấn vào, như thế đến hai, ba lượt.

Lan vác bó sắn lên vai chào:

— Thôi ông ở lại, tôi về chùa.

Ngọc nói lúng túng:

— Được... này!.. tôi... à! sao chú không bẻ lấy sắn đem về, còn cành lá thì bỏ đi có nhẹ việc không?

— Cành để giống và đun chứ.

Lan vừa trả lời, vừa bước xuống đồi Ngọc đi theo như toan níu lại:

— Thì hãy ở lại, chờ tôi rồi cùng về một thể!

Lan sợ hãi, đặt vội bó sắn xuống đất mà rằng!

— Vâng! thì ở lại!... Nhưng ở lại làm gì mới được chứ?

— Ở lại ngắm cảnh!

— Trời nắng còn ngắm cảnh gì?

— Nắng thì ta ngồi xuống dưới bóng lá sắn... Này cô...

Ngọc vừa nói vừa toan rút bức thư.

— Này .. chú...

— Ông giảy?...

— Hôm nay chắc mát giời...

— Vâng! chắc mát giời!...

Hai người lại nhìn vơ, nhìn vẩn. Ngọc lại toan đưa bức thư.

— Chú,.. ạ!...

— Gì ạ!

— Sắn ăn ngon đấy chứ?

— Vâng ngon... nhưng ông để tôi đội về chẳng cụ kêu.

— Chú để tôi mang đỡ.

Lan không trả lời, đội bó sắn chạy vùn vụt xuống đồi, để trơ Ngọc đứng lại một mình.

Ngọc chép miệng thở dài.., Rồi quả quyết lấy bức thư ra xé làm bốn vứt xuống đất ..

Chàng về đến cổng chùa, thì gặp chú Lan đi ra, cổ đăng vội vàng. Ngọc buồn rầu chẳng thèm chào hỏi.

Lan chạy một mạch lên đồi sắn, Đến chỗ bàn nãy, chú vui cười mà rằng:

— Đây rồi.

Thì ra chú bỏ quên con giao nhọn dùng để đào và chặt sắn, bỗng chú mỉm cười nói một mình:

— Không biết giấy gì của ông ấy thế này

Nhìn kỹ thì là chiếc phong bì xé ra làm bốn mảnh. Trên một mảnh thấy thoáng có hai chữ:

« Cô Thi »

Thốt nhiên ở mồm Lan buột ra câu hỏi:

— Cô Thi nào?...

Lan ngồi hì hục chắp lại các mảnh ở trong phong bì...

Bên mình gió thổi sào sạt các lá sắn tiếng kêu lạt sạt. Mấy mảu giấy tím chỉ chực bay! Lan phải lấy những viên gạch vun mà chặn lên từng mảnh

Một lát sau khi đã đọc xong bức thư, Lan còn thơ thẩn trên đồi.

Gió càng thổi dữ, các tà áo Lan bay phấp phới, mà trái tim kia như chịu sức mạnh của cơn gió, cũng phập phồng trong ngực, như lá sắn nhấp nhô tựa sóng.

Lan buồn rầu nghĩ ngợi, hai bên má có ngấn hai hàng nước mắt...

Bỗng có tiếng mõ tung kinh ở chùa đưa tới... Lan mỉm cười, thong thả trở về.

Còn-nữa

KHAI-HƯNG

Sắm đồ nữ-trang!
NÊN ĐẾN
HIỆU VẠN-TƯƠNG
Chính hiệu Bà Lục
số 293 k. Phố Chợ sắt Hải-phòng
Có bán theo cách lĩnh hóa giao ngân.

HIỆU ÍCH-CẢT
47 HÀNG GÀI HANOI
LÀM ĐỦ CÁC THỨ
BẦU VÀ CLICHÉ
GỖ ĐỒNG, SẮT, NGÀ
CAO-XU VÀ BIỂN ĐỒNG

THƯỢNG KHÁNH Y-QUÁN
Grande pharmacie sino-Annamite
Những thuốc gia-truyền đã nổi tiếng trong 70 năm nay
Thuốc tẩy. — Dùng thuốc này mà tẩy, không phải kiêng cơm, uống vào không đau bụng, người không nhọc mệt, ai dùng qua rồi cũng chứng nhận như thế. Giá bán nhất định 5 xu một liều, mua buôn tính giá riêng.
Thuốc đau mắt. — Thuốc này là một phương thuốc gia-truyền có đã ba đời nay, dù đau nặng nhẹ, hoặc màng mộng lâu năm, dùng thuốc này chỉ trong giây phút, tra vào mắt thấy quang ngay, người nhờn trẻ con đều dùng được cả. Giá bán nhất định một hào một lọ, mua buôn tính giá riêng.
Nước hoa nguyên chất. — rất thơm, bán cực rẻ. Giá 2 hào một lọ.
Thuốc ho. — Dù ho lâu, mới ho, ho gió, ho đờm ra như rãi gà, ho ra huyết, ngày ho đêm ho, người hơi ngày ngấy sốt nóng, người lớn hay trẻ con mắc phải xin đến ngay THƯỢNG-KHÁNH Y-QUÁN 172 phố Huế, Hanoi
Thượng Khánh Y-quán 172 Route Hué, Hanoi

Một việc cải cách lớn
phái nữ-lưu tại
kinh thành Huế
Khắp Ba-kỳ, lâu nay việc gì cũng theo lân thời mà cải cách, nhất là phái nữ lưu tại kinh thành Huế, độ này lại càng trang điểm giết. nên ngày nào nhà giây thép Huế cũng nhận được hàng mấy chục hộp nữ trang hoa tai đầm và vòng hột kiểu mới ở nhà Đồ Chân-Hưng Hanoi gửi vào. Có lẽ những bực nữ lưu khuê các cố trang điểm để ngắp nghé chăng?....

Những việc chính cần biết trong tuần lễ này

Cuộc thi xe đạp

Trong kỳ thi xe đạp chạy quanh Hồ Tây Bằng đã chiếm giải nhất và chức vô địch Đông-dương

Sáng qua, hồi 8 giờ đã bắt đầu thi xe đạp chạy quanh Hồ-tây chỗ bắt đầu đường Carnot trước cửa phủ Toàn quyền.

Bạn đồng-nghiệp Bắc-kỳ-thể-thao đã khéo tổ chức nên cuộc thi được hoàn toàn, số người xem có tới mấy nghìn. Dự thi có các ông này : Yên, Đáu, Hắc, Bằng, Tôn, Nhân Bát, Ba, Can, Còn, Tỉnh, Thụ, Sách, Điền Sồm, Chức..

Trong số các nhà dự thi chia ra làm ba lớp. Thoạt tiên chạy loại éliminatoire)

Lớp thứ nhất bắt đầu chạy từ 8 giờ... Quanh hồ Tây mất có 24 phút, Còn nhất sách nhi.

Lớp thứ nhi chạy mất có 23 phút thôi : Bằng nhất Xồm nhi

Lớp thứ ba chạy mất 24 phút : Nhân nhất Yên nhi.

Sở dĩ cho chạy loại như vậy là chỉ định có 8 người vào kỳ cuối cùng mỗi lớp lấy hai người nhất và nhi để vào kỳ ấy

Lúc ba lớp chạy xong lại có một tớp lấy những tay khá trong các người đã bị loại lúc nãy

Lớp này chạy mất 25 phút Can nhất Chức nhi

Thế là về lần cuối cùng chỉ còn có tám người này : Bằng Xồm Còn sách Nhân Yên Can và Chức

Đến 11 giờ kém mười lăm quan Toàn quyền Pasquier quan Thống-sứ Pagès và vài quan chức nữa đến chứng kiến. Phường nhạc cử bài Marseillaise

sau khi mọi người yên vị lúc này mới cho chạy kỳ trung kết (finale.) Tám chiếc xe đạp xong xoàng tiếng vỗ tay ran như pháo

Lệnh bắt đầu đi vừa rứt, 8 anh em cua-rơ đã dấn kịch liệt. Lúc này ai nấy đều hồi hộp kể bao Bằng được người đoán Xồm ăn.. ầm ỹ lên một lúc rồi.. rồi một tiếng còi của ông Cầm hàng Đậu, họ đã gần về tới đích

Mấy nghìn con mắt rõn vào một nơi vút, vút tiếng kêu của 16 bánh xe

Theo thứ tự : Bằng Yên Nhân Xồm Còn Can Chức

Quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ thân hành đứng dậy đưa tặng bằng nhà vô địch Đông-dương về môn xe đạp chạy nhanh và đường trường. Phần thưởng hai lần nhất của nhà vô địch Bằng có : một con voi bằng đồng của quan Toàn-quyền Pasquier tặng, một cái đồng hồ rất đẹp của quan Thống-sứ tặng một cái xe đạp và một cái lọ hoa bằng đồng Rồi lần lượt các cua rơ nhì, ba tư tám đều có phần thưởng lớn cả Cuộc vui mãi tới ngót 12 giờ mới tan

◇

Đến tháng Mars sang năm

Dân Bắc-kỳ sẽ có tiền thau để tiêu

Về việc quan Thống-sứ cử một ủy ban xét xem có nên đúc tiền kẽm không, bản báo đã có nói

sau khi xem xét tình thế hiện thời và nghe lời phân trần của ông Lê-văn-Phúc ủy ban đã thuận cho đúc thêm tiền thau

Mỗi xu sẽ đổi được 6 đồng kẽm và độ tháng Mars 1933 dân ta sẽ có tiền thau để tiêu

Hiện nay ủy ban đương làm tờ trình để gửi lên quan Thống-sứ

●

Cộng-sản và đảng Hitler lại đánh nhau kịch liệt nữa

BERLIN - Hôm qua tại hộ Welding nói có nhiều Cộng-sản ở lại có xảy ra một trận đánh nhau ghê gớm nữa.

Nguyên bọn đồ đệ Hitler lại đi đến chỗ này mà rước sách, phát truyền đơn tưng bừng phản đối Cộng-sản.

Lẽ tất nhiên là đồ đệ Lý-Ninh phải xông ra đánh nhau với bọn trên, khi cánh Hitler đi đến phố Koeliner thì bị bọn cộng-sản ném gạch gói ở trên gác xuống. Số người vỡ sọ chảy máu không ít thế là hai bên lại quần nhau một phen nữa kịch liệt lạ lùng.

Nhưng lần này ở ngoài phố nên các cảnh sát phải can-thiệp vào.

Họ dùng roi da vụt túi bụi không thấy có hiệu quả liền dùng tới súng mới xong.

Số chiến-sĩ (?) hai bên cộng-sản và quốc gia xã hội bị thương có tới hơn trăm xuất phải cho lên băng-ca chở đi buộc thuốc tại các nhà thương.

●

Vụ Trotkyste ở Saigon

quan Dự-thẩm Lavau đã mang các người bị cáo ra hỏi. chủ ý nhất là M. Chánh.

Luôn ba hôm ngài đem M Chánh ra đối chứng với mấy người bị tình nghi. chủ ý là nếu M. Chánh khai người nào có can-thiệp thì giam lại đưa ra tòa xử. còn nếu mà M Chánh nói không có can-thiệp gì với vụ này. thời tòa sẽ tha về.

Cứ theo lời khai của M. Chánh mấy hôm nay thời có lẽ MM. Phương. Lê-v-Thủ và Ng-văn-Nghiệp con M. Khánh và vài người nữa sẽ được tha về.

M. Lê-văn-Thử sau khi bị án án về vụ Café Gia-định mới ở trong khám bước ra thời liền đến xưởng ô-tô Orly ở đường Frère Louis toan thoả để làm chỗ chứa xe hơi, không dè bị bắt giam 4 tháng nay. M. Thử khai rằng bị kết án ở tù vừa mãn hạn chưa có làm sự gì cả, bị bắt thực là oan.

Ông Chánh từ bữa bị bắt tới nay còn giam ở sở mật-thám chớ chưa giải sang khám lớn- nên được bận quần áo thường

●

Đời sao đã đáng chán ?

Chiều qua, một người thiếu phụ trạc độ tam tuần ra cầu sông Cái dầu tỉnh Ji, nhẩy xuống sông để mượn dòng nước biếc, dũ sạch nợ trần, nhưng thấy cảnh sát đứng gác gần đấy, trông thấy vội hô hoán ầm lên, bọn thuyền chài vội chèo thuyền ra, nên hồn người thiếu phụ nọ chưa phải lìa khỏi xác.

Nghe đâu cũng vì cảnh gia-đình không được êm đềm, tiếng chì tiếng bấc luôn luôn nghe thấy, nên mụ quá bực, quyết liều một thác cho hết kiếp. Trước khi đâm đầu xuống nước, người thiếu-phụ này đứng trên cầu than khóc hồi lâu, rồi cởi áo dài vắt trên lan can. Những cảnh ấy, thầy cảnh sát nom rõ mười mươi, đứng lặng đợi chờ nên mới cứu được thoát chết.

Thi nữ công

giúp viện « Bảo-anh » và hội Quảng-thiện

Chị em nên dự cuộc thi này, trước là giúp 2 hội sau khuyến khích chị em về đường công nghệ.

Muốn biết chương trình và thể lệ cuộc thi « nữ-công » xin viết thư về trường (Việt nữ 26 quai Clémenceau Hanoi)

Dạ lữ viện của hội Hợp-thiện mở cửa

Dạ-lữ-viện của hội Hợp thiện làm đã hoàn thành được một phần thứ nhất đến 8 giờ rưỡi sáng chủ nhật 11 Décembre 1932 tức là 14 tháng một ta này sẽ bắt đầu mở cửa và chẩn-bần.

Vậy xin kính mời các hội viên thiện tín hội Hợp-thiện cùng các nhà từ thiện trong thành phố đến hôm đó bớt chút thì giờ quá bộ xuống trứng kiến cho đông, để được thêm vẻ long trọng.

Hội Hợp-thiện kính mời

●

Hỡi các anh em chị em lao động cùng bần bàn !!!

Ban Tế-bần hội Hợp thiện đã dựng một tòa nhà ở chợ bằng bột (phố sœur Antoine) để cho anh em chị em đến mà ngủ không mất tiền và chánh khỏi sự mưa rét.

Bắt đầu từ chủ nhật 11 Décembre 1932 tức là 14 tháng một ta này trở đi cứ từ 6 giờ chiều đến 8 giờ tối thì Dạ-lữ-viện mở cửa cho anh em chị em vào ngủ.

Từ chủ nhật này trở đi anh em chị em tối cứ đến đấy mà ngủ, đừng nằm dầu đường sở chợ, tổn hại đến sức khỏe không đi làm ăn được.

Buổi sáng chủ nhật là ngày bắt đầu mở cửa thì có phát chẩn gạo và tiền anh em chị em bần hàn lại mà lĩnh chẩn

Ban Tế-bần hội Hợp-thiện bá cáo

Một vụ án mạng gớm ghê

Ở đâu ?

Ai bị giết ?

Thủ-phạm là ai ?

Vụ án này sẽ sử tại rạp PALACE từ thứ tư 14 đến thứ ba 20 Décembre.

KIM-VÂN-KIỀU tại rạp :

CINÉ CARNOT

Rue Dieulefils — Hanoi

Tối thứ bảy 17 và chủ nhật 18 Décembre 1932 này :

Chiếu 6 tích sau này :

Chuyện đời cây chuối

Hội chợ Hanoi

Đánh lam thắng cảnh

Thành Cổ-loa

Nước sông Nhị-hà lên to

và chuyện :

Kim-Vân-Kiều

Toàn người Annam đóng trò rất hay.

AUX VARIÉTÉS

Du Vendredi 16 au Jeudi 22 Décembre 1932

Chacun sa chance

Un grand film Patha Natan

XÃ-HỘI

CHUYỆN THẾ-GIỚI

« Anh này rõ giỏi [illegible] ngồi [illegible] giếng [illegible] tọa bàn những chuyện trên giời! [illegible]nh chưa biết đấy thôi, chớ anh cũng ngồi đây giống như tôi thì làm gì thấy giếng, mà trông thấy trời không bàn chuyện trên trời, cốc bàn chuyện gì nữa?»

Đúc ra súng ống giết người, lại chế ra thuốc cứu người, lập ra nhà thương bổ thí rồi cuối cùng lại cực tốn tiền, lại đóng ra tàu ngầm, tàu bay, xe tăng, toàn những thứ hình cụ rất tàn khốc, tìm ra máy móc thay nhân công, để người đời làm ăn đỡ vất vả. Âu-châu bây giờ ta thấy những cảnh tượng kỳ cục như vậy đó. Okakura Kacuzo, một người Nhật đã phải lấy thế làm lạ, mà tôi đây cũng lấy thế làm lạ theo!

Cho nên Gandhi có trích một câu rằng: «l'Europe n'est pas chrétienne!» Châu-Âu ngày nay không phải Châu-Âu theo đạo Gia-Tô Cơ Đốc nữa, có theo chỉ họa chăng theo lấy bề ngoài. Cũng quả có như thế thật, của đáng tội, sự nghĩ việc làm các nước Âu bây giờ sánh với lời dạy trên non (Sermon sur la montagne) cũng có khác nhau xa vậy!

Lấy ngay một việc, ta đủ rõ những tính cách tương phản đó: ông Nobel rất yêu chuộng hòa bình, có lập ra phần thưởng Nobel về hòa-bình, hàng năm tặng cho người nào có công nhất với sự hòa-bình thế giới. Cụ Briand, danh nhân nước Pháp, nghe đâu cũng có được.

Thế mà ông Nobel người chuộng hòa-bình thế ấy, lại là người thế nào? Chính là người đã tìm ra chất nổ dynamite trước nhất, chất ấy nổ ở núi thì núi tan, nổ ở sông thì sóng cạn, mà nổ ở mình người ta thì thôi còn phải nói, chết không kịp ngác ngoài, ấy là một ông rất chuộng hòa bình đó.

Nói đến đây tôi lại sực nhớ đến quyển sách «Cái thế kỷ thực 19 thực ngốc» của Léon Daudet — ông tự hỏi không biết nhà hóa học trứ danh Berthelot nghĩ thế nào mà lại dâu tiên chế ra các chất nổ? Léon Daudet, có tiếng là gàn đặc biệt, nhưng đã biết hỏi thế thì vị tất ông ấy đã gàn hẳn đâu? Còn Renan tiên sinh, vì được biết Berthelot mà viết quyển tương lai của khoa học, chứa chan hi vọng cho nhân loại sau này có nhẽ bị cái nhầm to chăng?

Khoa học! khoa học. Vật rất quí mà Châu-Âu hiến cho thế giới, mà có phải con giao bên hai lưỡi, con rắn cạp nong hai đầu, đâu sống và đâu chết chăng? Rất đỗi như công nghiệp ông Pasteur Koch mà cũng đã có người lợi dụng làm việc ác, gây lấy giống vi trùng bệnh làm thứ khí giới kịch liệt để tương tàn thì ta không còn biết khoa học, nên để nó lên trên đầu, hay nên quẳng nó vào sọt rác...

Nhưng thôi, cuộc đời như vậy đó.. ta không thể trách người Âu đã lập ra khoa học được, vì nếu đã trách, thời phải trách đến tận cái ông đeo búa đã từ đời bàn cổ, hoặc các ông chế ra thuốc súng, kim chỉ nam, toàn là những ông tổ tất cả! Khoa học đã có, ta không thể không biết nó được, mà chính nó cũng thực tốt, có hại chăng là lại tâm địa con giả man quá, chưa sử nổi nó đấy thôi! Bao giờ loài người cũng nhớ ở khoa học, nâng cao được tâm địa lên mấy từng nữa, chút bỏ hết ác tật ngàn xưa, thì khi ấy khoa học sẽ chỉ là con giao bên, ta nắm dẫng chuôi, mở mang thêm cái vườn cực lạc nó ở ngay trên trái đất này.

Nhưng, chỉ có một chữ nhưng, ngày ấy hãy còn xa, xa lắm, nên rốt cuộc chúng ta nên kết luận bằng một cái lạ nữa cũng như Okakura Kakuzo là: «Lúc nước Nhật còn là nước Nhật xưa, đã có một văn hóa phong phú đáng yêu, cớ sao người ngoài lại khinh là mọi rợ. Kịp đến khi nước Nhật cũng theo đòi Âu-Mỹ, biết dùng những kiểu súng ống lối tân, thì sao khi ấy trở lại hoan hô nước Nhật là nước cực văn minh tiến bộ?»

Tân Việt

Họ diện trong Hội chợ

Một thể thao — Một đại trào

Nam Bắc không hiểu nhau

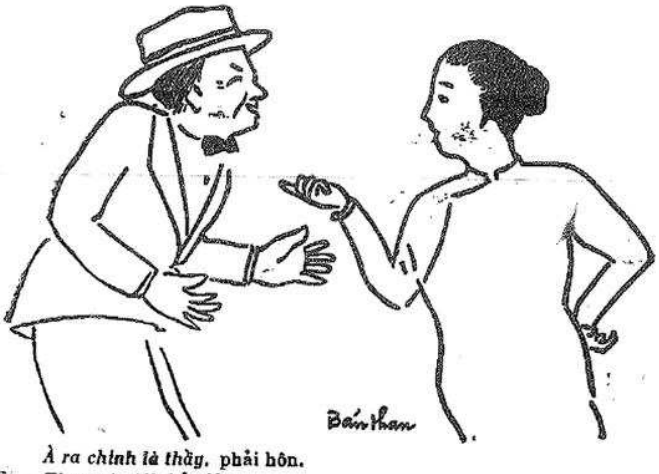

À ra chính là thầy, phải hôn.
— Thưa cô, tôi chả giám.

Phụ nữ

Lời oanh

Chị em nên đọc Phong hóa

Cắt khúc chuyện đời mang chụp lên màn ảnh, do các hề Lui, Charlot, Maxlinder, Rigadin sắm vai chính, khiến người đời cười vỡ cả bụng! cười chảy nước mắt rồi mới ngẫm nghĩ chuyện đời, thu đại ý chuyện vào chí nhớ! Dùng chuyện khôi hài làm đàn luân lý nên đúc óc đời có ảnh hưởng như vậy! Thế thì báo Phong-hóa cũng thờ chung một ý tưởng khuyên đời làm đều hay, tránh đều giở, như mấy phim ảnh nói trên này:

Nào Phong-hóa có phải kêu về cái tên đặt cho nó đâu, nó được quốc dân yêu chuộng là nội dung của nó.

Thưa chị em, chiếc bánh cốm hàng Than ngon, chiếc vòng Mỹ-thành phố Tiên-tsin mạ khéo mà bền, là vì môn hàng thực thà không biết giả rối, nên được khách!

Phong-hóa có thứ văn khá, khác vì giọng văn đơn giản không cầu kỳ mà mát mẻ như gió mùa thu! Trong báo lại có nhiều tranh ảnh trâm trọc thói xấu của đời thực như cầm roi mà vụt vào kẻ làm bậy!

Vậy tôi khuyên chị em nên đọc báo Phong-hóa. Đọc Phong-hóa mới am hiểu rõ rệt cái tâm lý của đàn ông để họ không che mắt được ta! Họ không che mắt được ta thì hẳn ta đã biết cái yếu điểm của họ! Nếu bà có chồng bà biết nghĩ cách khuyên can! Cô chưa xuất giá, cô phải đề phòng! Phong-hóa làm cho gia-đình lạc thú, làm cho vui vẻ trong nhà! Tôi mong ông chủ báo Phong-hóa nên để dành cho chị em chúng tôi vài trang về phụ-nữ để chị em trao đổi ý kiến!

Cô Nguyễn-thị-kim-Cúc
41, Rue Tiên-tsin

là bán đủ các thứ đèn
N° 3 Rue des Médicaments Hanoi

NÊN ĐỌC
BẢO ĐỒNG-PHƯƠNG
Tạm ra mỗi tuần 2 kỳ — Thứ ba và thứ sáu
Nghị luận sác đáng — Tin tức thành thực
Directeur: TRẦN-VỸ
Tòa báo: 86, 88 Rue du Pont en Bois — Hanoi

PHÒNG THĂM BỆNH
của Bác sĩ Nguyễn-văn-Luyện
8, Rue de la Citadelle
Khám bệnh ở nhà và đi thăm bệnh mọi nơi.
Chữa bệnh bằng điện, khỏi được các bệnh kinh-niên.
Ở số 8 Phố Đường Thành
(hay là Cửa-Đông hàng Da, sau phố Xe Điếu)

Hai cuốn sách mới in

1.° — NAM - NỮ BÍ - MẬT CHỈ - NAM

Nói về việc vệ-sinh hôn-nhân của trai gái.

Có hình vẽ các cơ-quan sinh-dục và các bài thuốc để chữa các bệnh : Lậu, Dương-mai, bổ-thận, điều-kinh, bạch-đái, an-thai, dưỡng-thai, cầu-tự v. v.

Ai muốn cho ái-tình của vợ chồng được bền-vững, nòi giống đông đúc, thân thể khỏe-mạnh, nên mua ngay sách này. Giá 0.30 ở xa thêm cước op20 (Lĩnh hóa giao-ngân là op65) thơ và mandat đề : « Nhật-Nam Thư-quán Hanoi ».

2. — Thương-mại kế-toán chỉ nam

Sách này làm sổ sách nhà buôn, hãng buôn, kỹ nghệ, nhà làm ruộng, báo chí v. v. Thương-Mại kế-toán chỉ-nam là một cuốn sách do ông Lê-vũ-Thái tốt nghiệp trường Cao đẳng Thương-mại, tham-tá Hỏa xa công-ti soạn ra bằng chữ quốc-ngữ rất công-phu, để chỉ dẫn một cách rõ ràng, dễ-hiểu các sổ sách nhà doanh-nghiệp phải vào sổ, công việc trục sổ cuối năm, cách tính lỗ lãi và thực-hành theo phương-pháp giản tiện. Lối quốc-ngữ viết tắt. Cách tập đánh máy có in cả bản đồ, các thứ máy chữ để người không có máy tập đánh cũng được, v. v. Dù nhà buôn, hội buôn, nhà chế-tạo kỹ-nghệ, làm ruộng, các nhà làm giấy, chỉ đều dùng hợp cả... Trong sách lại có thêm nhiều mục rất có ích như: Cách viết thơ từ trong việc thương gia, biên thơ, làm văn-tự giao-kèo... Cách giao-tiếp với nhà hàng, nhà bưu-điện, các nhà chuyên-môn vận-tải. Cách học tính nhanh máy đóng...

Thật là quyển sách Kế-toán đầy đủ và mới hơn thời. Giá trời đắt cạnh-tranh kinh-tế khó-khăn về cuộc-tài. Sách đã in rất đẹp, giấy tốt bìa cực đẹp chữ thật rõ ràng. Mua bao mua lẻ thơ và mandat đề cho nhà xuất-bản như sau : Nhật-Nam Thư-quán Dược-phòng 26 Hàng Bông Hanoi — Đặc-biệt xin cả mandat trước thì 12 tháng cả Giới Tinh hóa giao-ngân thời là 1p35 Mua ngay kẻo hết.

Im. Moderne
62 phố hàng Bạc. Hanoi
Le gérant : Phạm-Chân-Hưng

Sang nhà mới tiên bán hạ giá

Hiệu Tư Minh, bán các thứ đồng vàng đẹp, dọn sang số nhà 13, phố hàng quạt, trước của Cinéma Tonkinois. Đồ hàng đã bắt đầu bán hạ giá.

Phun ở chỗ nào ?

Ông T viết trong Thi-thoại (Văn học số 8 trang 179 :

Có nhiều cái rất là tầm thường vun vặt, mà lọt vào tới cái lòng gấm, miệng thêu của một tay thi bá, thì tức khắc thành ngay ra ngọc nhả châu phun.

Lòng gấm mà nhả ngọc thì nhả ở chỗ nào chắc cũng nhả đằng mồm chứ ! Còn như miệng đã thêu thì còn phun châu sao được !

Hay là ông T phun ở chỗ khác ?

●

Thương báo cầm chừng

Thương Thương báo số một, bài thứ nhất có câu :

« *Mới là cầm chừng giữ mực chờ lúc nào kinh lễ thịnh vượng sẽ khuếch trương, tức như cứ chăm chăn ngủ kỹ chờ cho kẻ trộm ra, sẽ trình cáo bắt !*

Cầm chừng giữ mực như lối Thương-báo thì kẻ trộm đến khuân cả nhà đi..

●

Thương báo là một nhà buôn !

Trích trong bài « Nội-dụng và chủ nghĩa tờ Thương-báo số 1

Thương-báo chú trọng về vấn đề công-ích công lợi, giúp các nhà buôn như là thương luật, thương học.

Vậy thì thương luật và thương học đều là các nhà buôn à ?

●

Quảng cáo cừ khôi

Một câu văn quảng cáo của hiệu Vũ đỗ-Thìu đăng trong Thương báo số một :

— *Ai là người Annam hãy đến mua thuốc ở hiệu Vũ đỗ-Thìu.*

Nếu vậy thì hiệu Vũ đỗ-Thìu chỉ bán thuốc cho một ông Nguyễn trọng-Thuật vì chỉ có một mình ông đã xếu gào *tự nhận* là người Annam.

●

Còn lấy đà

Trích trong chuyện Tình đời của Hồng-Uẩn (Đông-pháp số 212) :

Cái sự phân ly sắc đang đến tận cõi lòng, khiến cho hai hàng lệ hình như rưng rưng muốn nhảy.

Ý chừng chúng nó còn lấy đà !

○

Trích ở bài « Quân ... thối thảy » (N.C.T số 1017 : ra ngày o.12 32) :

1. Vì nó đọc báo N. C. T.

Những cây cột đàn trơ trọi dàng dương con mắt buồn ngủ nhìn xuống đường lờ mờ trắng :

Những cột đèn mà có mắt ?

Mà nếu có mắt buồn ngủ, thì chắc là vì nó đọc báo N.C.T.

2 Lối văn tịch mịch của báo N. C. T.

Tịch mịch : Chỉ có tiếng gió rít không rít điểm vào cành tịch mịch lúc đêm trường.

3 Một vật kỳ quái.

Đọc một chiếc khố tải và những lỗ đen ở quần lấy cái mình.

Hay cái vật kỳ quái và những lỗ đen ấy là báo N. C. T, đấy.

◇

Trích ở bài những quọc điều tra của N. C-T- về hội chợ (N-C-T- số 1017):

1- Không lạ lắm mà lạ vô cùng-

...Tuổi tủ trẻ tay không có gì lạ lắm, nhưng hai mặt cánh cửa tai đập sứ trông lạ mắt vô cùng-

2- Nó tỏ rằng người viết ra nó có bộ óc thiu

Ông Quảng-tài Hưng - - - nghĩ ra được thứ kiểu nó tỏ ra người chế tạo nên nó rất có óc mỹ thuật vậy-

◇

Văn thể thao của B.K T.T.

1- Nó lớp là dàng; khi ic n ữa, mà Tình cũng vẽ tới đ cà.

Phó ruộm bờ hồ đồ :

1) Bánh nào ở bên Tầu sang ?
2) Bánh thả xuống nước không vớt lên thì thành gì ?
3) Bánh bị rội nước sôi thì làm sao ?
4) Lá xanh, cành tia hoa vàng
Hột đen, rễ trắng, đố nàng biết chi?
Nàng mà biết nó là gì,
Nàng mà giảng được chàng thì theo không. (1)
5) Chỗ nào lạnh nhất ở Hanoi?

1) A giảng được câu này xin gửi ảnh lại nhữ c- bà g- giảng được thì ngày cho người đó làm thày !

2- Can và Welter đang trước hai người một quảng ngắn.

3- Chỗ này, Lòng, Xôm rồ lên « đánh vào dần gối cho mỗi dần » lần lượt dần.

4- Bông...còn lại cái tài dẫn tức còn đời loạn thịnh trên vàng, hay là bên cạnh Le Stumph vượt qua vạch vôi dần tiện.

(Độc giả chắc tưởng Le Stumph cũng dự thi)

5- Phải xem kỹ dần cỗ nàng người thì xe đạp lên trên người làm thế thao.

6- N với t i xe đạp hình dung bức tranh ngụ lực.

Và : thể thao đại cà sa lắm nhưng đai cà sa quá b - đi ci mê.

Nhất Giao Cao

Những chữ không nên dùng

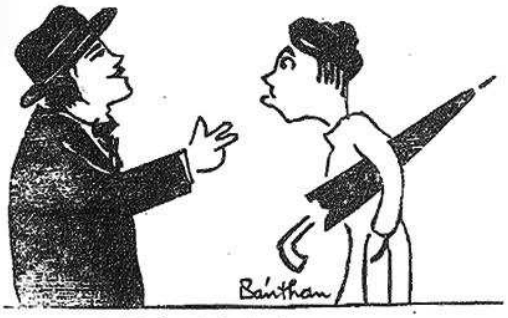

— *Phải biết ! Tôi mặc vệ-sinh, ở vệ-sinh, ăn vệ-sinh.*
— *... Ăn cả vệ sinh !*

Thực vậy ! Thực vậy ! Không giám khoe tài

Môn thuốc trị chứng *đau gia giày* của *Quảng - Đức - Sinh* được phòng chúng tôi, do y-sĩ *quan Ngọc-Sơn* nghiên cứu rất tinh vi, đã chữa giúp lắm bệnh nhân, có chứng ấy thực rất thần hiệu.

Mới đây Mme Trương-đức - Hữu chủ nhà hát Phúc-Thắng và M. An-Phú số 4 hàng Bồ Hanoi, cũng có chứng đau gia - giày, có lấy thuốc cũng bàn đường điều được khỏi cả.

Bản đường xem mạch, bốc thuốc, chuyên chữa các chứng ngoại cảm, nội thương và có đủ thuốc hoàn tán sẵn xăng gói giấy hay đóng hộp để các bệnh nhân đi xa, tiện uống không thất sắc.

Ông đường chủ nhân xin sẵn lòng [illegible] đùm các bệnh nhân các phương [illegible] phòng các chứng bất kỳ.

Kính cáo
Quảng-Đức - Sinh
31, phố Lãng Bạc, Hanoi

THUỐC LẬU THANH-HÀ

Bệnh Lậu là một bệnh có vi-trùng (*gonocoques de Nesseir*) Khi mới mắc quy đầu sưng, ra nhiều mủ đái thấy buốt tức. Từ ba tháng trở đi, nếu chữa không hết, nọc bệnh thành kinh niên (*état chronique.*) Tuy thấy, dễ chịu hơn lúc mới bị, mủ ra ít hoặc có khi không có, song những khi mệt nhọc, thức khuya rượu say, bệnh lại phục phát, trong nước tiểu thường có vẩn như sợi chỉ (*filament*), nhưng rất khó chữa, có người dằng dai đến mấy năm không khỏi. Ngài nào muốn khỏi một cách chắc chắn xin mời lại, hoặc viết thơ về hiệu THANH-HÀ mới mắc dùng số 6, kinh-niên dùng số 7. chỉ trong vài tiếng đồng-hồ là bệnh đỡ ngay. Vả lại chất thuốc hóa bình không bắt đi đái rắt, không mệt nhọc như những thuốc có ban miên. Dùng thuốc đi làm như thường.

giá Op60 1 ống

Sau khi bệnh tình đã khỏi đàn ông muốn được bồi bổ cho chân thận lại như xưa (khỏi váng đầu đau lưng di-tinh mộng-tinh v. v.) thì nên dùng KIÊN-TINH-TỬ-THẬN-HOÀN. Đàn bà muốn được kinh-nguyệt đều hòa lại đường sinh-dục, khỏi khí hư, đau da con v. v. thì nên dùng ĐIỀU-KINH-CHỦNG-TỬ-HOÀN. Hai môn thuốc này ai dùng qua cũng đều được kết quả rất mĩ-mãn. Giá một hộp 1p50. Ở xa viết thơ về kể bệnh sẽ có thuốc gửi cách lĩnh hóa giao-ngân.

Có phòng riêng để thụt rửa rất vệ-sinh
Có nhận chữa khoán không khỏi không lấy tiền

Thanh-Hà dược phòng
55, Route de Huế, HANOI

MỘT CO' QUAN

Chuyên khảo cứu về những cách phòng nạn cháy.
Thực hành cách phòng nạn ấy theo phương pháp riêng.

RẤT HIỆU NGHIỆM

Chu nhật nào cũng có thử máy ở nhà hiệu để tỏ rõ sự hiệu nghiệm của máy

KNOCK-OUT

PIERRE JACOMET
Đại-lý độc quyền máy cứu hỏa «Knock-Out» chuyên môn về các ngăn phòng nạn cháy
9, Phố Đông-Khánh điện thoại số 617 RC. Hanoi 394

Ai muốn hỏi han điều gì về cách ngăn phòng nạn cháy, bản hiệu rất hoan nghênh chỉ dẫn

7.9.11 ROUTE DE HUE HANOI

Sang nhà mới, bán hạ giá

Hiệu Tự Minh bán các thức dùng về điện, đã dọn sang nhà mới số nhà 18 phố Hàng Quạt trước cửa Cinéma Tonkinois

Bảo-bình-An dược phòng

CHAN-SEUK-YU chủ nhân
số nhà 35 hàng Ngang Hanoi
giây nói số 550

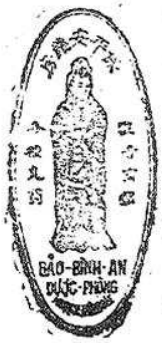

Nằm ngồi ở số nhà 38 hàng Ngang, nay dọn lại sang trước cửa cùng phố ấy số nhà 35 Hanoi.

Trong hiệu có Chau Seuk Yu tiên sinh xem mạch không lấy tiền.

Tiên sinh hiện đã chữa nhiều cho các quan Tây Nam, có nhiều chứng chỉ tôi. Xin mời quý vị lại xem sự thật, mới biết là hay.

Bản dược phòng lại có các hàng cao đơn hoàn tán và các thứ sâm thật tốt.

Thuốc bào chế tốt, giá lại rẻ xin nhớ hãy giấu phật bà kẻo lầm.

Bảo-Bình-An

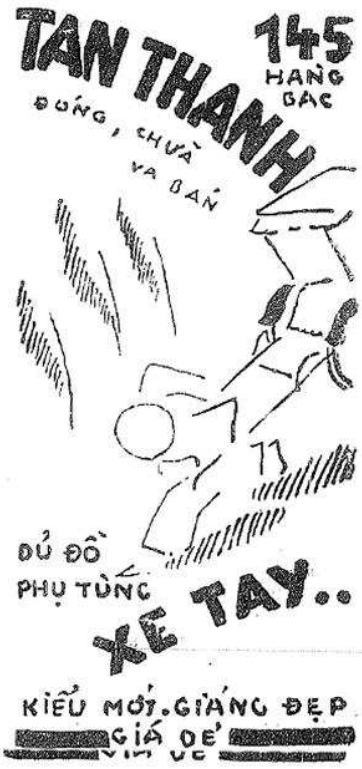

Tuyệt hết Bệnh lậu. Giang

Các người sau khi khỏi chứng bệnh thì vẫn còn độc còn lại. Nước tiểu khi trong khi vàng. Tiểu vào cái cốc trông thấy lào vẩn đục, như đầu sợi chỉ giây giây như mũi, qui đầu thường ướt dính, thỉnh thoảng ra đôi ti mủ. Hoặc sáng khi ngủ giậy. Trước khi tiểu tiện nặn thấy một chất trắng trắng như sữa đặc, ăn của độc hoặc làm việc gì quá độ bệnh lại phát, mà có người xương thân thường thấy đau mỏi như thể đến ta nọc lâu chưa dứt tuyệt hẳn, di độc còn lại nên thường phát như vậy. Muốn trừ hết bệnh cần thì ta dùng ngay thứ thuốc kiên tinh tuyệt lậu (thuốc triệt nọc) giá 1p.50 một hộp. Nhẹ 2,3 hộp nặng 4 5 hộp là khỏi dứt. Vì thuốc ấy đã nhiều người dùng qua, nên đã biết tính nghiệm của thuốc kiên tinh.

Còn người đang thời kỳ phát bệnh, đi dái ít mủ, cường dương thấy đau, nổi hạch, ra máu ra mủ đó là thời kỳ bệnh đang phát. Như thế dùng ngay thứ thuốc chữa bệnh (thuốc chữa đang thời kỳ phát) giá 0p.50 một hộp nhẹ 4.5 hộp nặng 6 7 hộp là khỏi ngay.

Mà người bệnh phát ra thì thấy hắp sốt nổi hạch qui đầu lở loét mình mẩy, mắn tit mét mỏi xương đau thích thoảng thấy, bắp giật giật. Như thế dùng ngay 4 5 thuốc Giang giá 0p.70 1 lọ là khỏi ngay

Nhưng thuốc đã kể ra đây đều không công phạt không hại sinh dục. Hiện đã nhiều người uống khỏi, và đã nhận được nhiều giấy chứng cai của các người uống khỏi gửi về cảm ơn. Dùng thuốc đăng cai giấy chứng chỉ cũng sẵn cho người nào muốn để các đi cũng biết. Nhưng vì bệnh này là bệnh kín. Vậy xin miễn đăng.

Bình-Hưng 89 Pavillons (phố Mã-Mây) Hanoi
Giây nói 543

THUỐC LẬU HỒNG - KHÊ

Là một món thuốc ngoại khoa gia truyền ngoại trăm năm, lại nhờ được sự tinh nghiệm của chúng tôi trong mười năm nay, đặt phòng riêng truyền môn chữa về bệnh lậu và bệnh giang mai nên phát minh ra được nhiều vị thuốc rất hay chế luyện thêm vào thành một phương thuốc rất hoàn toàn chỉ uống trong bốn tiếng đồng hồ là kiến hiệu ngay không bắt đi đái giắt không vật vã nhọc mệt không hại sinh dục, đàn bà có chửa cũng uống được. Bệnh mới phải ra mủ, ra máu buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rứt nọc mỗi khi uống rượu thức đêm, trong người nóng nẩy lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rứt nọc. Thuốc đã mạn khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng bào dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây người Tàu rồng nhiều người uống thuốc này được khỏi rứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0p60 một ống bệnh giang-mai tim-la phát bạch lên soài nóng rét lở loét quy đầu đau xương rật thịt rức đầu nổi mề đay, ra máu gà hoa khê, phá lở khắp người, cũ-đinh thiên pháo sắp nguy đến tính mệnh chỉ uống một ống thuốc, là cái tử tôi, sinh trong 24 tiếng đồng hồ không phải kiêng cữ không kốc lên răng uống thuốc đi làm việc như thường không hại sinh dục. Giá 0p60 một ống. Xin mời quý bà lại hoặc có thư về lập tức có thuốc gửi đến tận nơi mua từ 10 ống trở lên không phải chịu tiền cước.

Hồng khê dược - phòng

81 — Route de Huế canh chợ Hôm Hanoi Téléphone 755

MÙA RÉT ĐÃ TỚI

Phổi yếu sinh ho, sớm không điều trị, lâu thành lao xuyễn, có một không hai

BỔ-PHẾ THÁNH DƯỢC

Trừ đờm, trị ho, mat lao, hết xuyễn, giúp ích cho người, công thật chẳng nhỏ, có dùng mới biết

Lọ con 0p.40
Lọ lớn 0p.80

ĐẠI-QUANG DƯỢC PHÒNG

47 phố Hàng Đường Hanoi — Giây nói số 805

Thế nào là « Phòng tích »

Bệnh phòng tích đàn ông đàn bà sức lực mạnh thường hay bị, tự 25 đến 50 mươi tuổi hay bị lắm. 1° Vì cơm nước rượu say vội hàm ăn quá độ; 2° Ăn xong đi ngủ hay đi tắm ngay nên thu bệnh, gọi là phòng tích. Khi mắc bệnh thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm ăn không muốn ăn, ăn thì ợ, thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm, sắc mặt vàng, da bụng giầy. Mới uống 1, 2 liều lâu 4, 5 liều Phòng-Tích thảo được Con Chim không công phạt, đúng bệnh ắt thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bịu uống giá 0p40.

VU-ĐÌNH-TẢN
178 bis. Route Lạch-Tray, Hai-phong
Ấn-tứ kim-tiền năm 1926

Các nơi Đại-lý

HANOI: M. Hiền, 22 bis phố Huế; Trần-văn-Hoàn 99 phố mới; Quảng-tiến-ký, 4 phố hàng Lọng; Nguyễn-ngọc-Linh, 25 phố hàng Bông — HÀ-ĐÔNG: Hiệu Nam-Thọ, Chợ buổi; Bảo-Châu Photo phố Bruxelles; Hàng-Phong ở Chợ Tía — NAM-ĐỊNH: Hiệu Tích-sinh-Đường 19 phố khách; Hưng-Long ở Nang-Tĩnh — HẢI-DƯƠNG: Hiệu Chi-Lan 11 Đông-Thị — BẮC-NINH: Vinh-sinh 52 Tiền-An — SƠNTÂY: Vạn-Thành 67 Hậu-Tĩnh — HAIPHONG: Hiệu Nam-Tân bán sách vở 48 phố Bonnal — VINH: Sinh Huy phố gare — HUẾ: Vĩnh-Tường 49 Gia Long — SAIGON: Hưng-Vượng 18 Espagne.

Các tỉnh trung kỳ có đại-lý bán.

Thứ kem thay phấn hiệu Velouty Dixor càng dùng mầu gia càng mỹ khi ra mưa ra nắng cũng khi nhảy đầm mà có bồ hôi ra cũng không giảm mất mầu kem. Thứ kem này không những thay phấn, mà về mùa rét dùng thay thuốc nẻ thì không thứ nào tốt bằng.

Có bán lẻ khắp mọi nơi

Đại-lý độc quyền: LUNE FAT. 23 — Rue Changeurs, Hanoi

Nhà, đất bán rẻ

Muốn bán một cái Hotel ba tầng, số 338 và 340, đường Khâm-thiên, làm toàn bằng ciment armé và gỗ lim trong có 16 buồng đủ cả đồ dùng giường Hồng-kông, tủ gương v. v.

Và một khu đất 310 thước ở bên cạnh.

Tùy ý ngài nào muốn mua riêng lô đất hay lô nhà cũng được, giá bán rất rẻ, cách giả dễ dàng.

Ngài nào hỏi xin mời lại hiệu thuốc hay có tiếng.

Từ ngọc Liên.
78 Hàng gai Hanoi

Sau trận bão . . .

Hơn vạn anh em miền nam Trung-kỳ phải chịu cái cảnh đói khổ không nhà, không gạo

Ta nỡ nào không cứu giúp anh em trong một nước ?

Xin kịp gửi tiền về bản báo

Ai quyên một số tiền 50p, Phong Hóa sẽ biếu một năm báo

Sách bán giúp Hội Dục Anh 40p

— sách có nhiều bài hay.
— Xin giới thiệu cùng độc-giả

Phổ-thông Văn-xã mới xuất bản cuốn Nhơn tình thế-thái sách dày 52 trương cỡ lớn bằng nửa cuốn Phụ-nữ, bài vở lựa chọn của ba người viết, cách sắp đặt theo lối mỹ-thuật, có nhiều tranh vẽ điểm trang. Giá định 0p25.

Tiền bán sách này có trích 40 giúp hội Dục-Anh.

Ai muốn biết nội-dung và giá trị của sách hãy biên thơ đinh có 0p28 gởi mua. Thơ gởi cho Phổ-thông Văn-xã đường Hàm-Long ở Gia-Định. (Có mục lục các sách gởi kèm theo 4 cái mua)

BIJOUTERIE TONKINOISE

VAN TƯƠNG

(Chính hiệu BÀ-LỤC)

HAIPHONG — 293k, Phố chợ Sắt

Bản hiệu chuyên làm, bán và chữa đồ nữ-trang vàng bạc thời trang Nam-Việt đã hơn 20 mươi năm nay; bao giờ vàng cũng đúng tuổi đúng cân.

Lại có bán thêm các thứ chè ướp hoa — Sâm Cao-ly, Huê-Kỳ, quế thanh, yến, phẩm Nam.

Quý khách có lòng chiếu cố sẽ không lo [illegible] gì.

Lấy bán theo cách linh hóa giao ngân

VẠN-TƯƠNG

CÙNG CÁC NGÀI

có bệnh nên biết

Ông Hứa-gia-Ngư là một danh y có tiếng khắp trong Nam ngoài Bắc ai cũng điều biết, ông đứng chủ hiệu bào-chế Thiên-hòa-Đường ở số nhà 25 phố Hàng Gạo (gần chợ Đồng-xuân) ông làm thuốc hầy tám năm nay, ông có tài xem mạch bốc thuốc, chắc bà con đã tường biết ông, bất luận lúc nào ai muốn bắt mạch xin đơn, ông vui lòng không quản tiền nong, nhiều ít, hoặc không cũng được, không quản khó nhọc, còn các thứ bào chế đúng pháp không hề giả rối, các thứ kinh nghiệm về khoa phụ nữ, và các thứ cao đan hoàn tán thì rất hiệu nghiệm. Nói tóm lại là trong bào chế của ông chữa đủ các chứng bệnh, vậy bà con nên biết, mà dùng trong khi có bệnh.

Người biết ơn ông giới thiệu

BÀ CON TA NÊN

Chú ý

Ông Bang-hữu-Đạo mới ở Singapour ra Bắc-Hà ta lần thứ nhất, có tài xem được những việc quá-khứ vị-lai 10 điều đúng cả 1, tướng pháp như thần. Bà con ta ai có sự gì nghi ngại đến bản mệnh, hoặc vì quền lợi, v. v. xin mời lại xem ngay, không dám khoe hay, nói lắm. Mong lắm thay!

M. Bằng-hữu-Đạo
Hiệu Hồng-Xương
số nhà 63 phố hàng Buồm
(ở trên gác)